



BÙI MẠNH HÙNG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)
NGUYỄN LƯƠNG HẢI NHƯ – PHẠM THỊ KIM OANH
VŨ MINH TÂM – NGUYỄN XUÂN TÙNG

TIẾNG VIỆT



TẬP MỘT

A B



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

BÙI MẠNH HÙNG (Tổng Chủ biên) – NGUYỄN THỊ LY KHA (Chủ biên)
NGUYỄN LƯƠNG HẢI NHƯ – PHẠM THỊ KIM OANH
VŨ MINH TÂM – NGUYỄN XUÂN TÙNG

Tiếng Việt



TẬP MỘT

Chân trời sáng tạo



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

KÍ HIỆU DÙNG TRONG SÁCH



Nói và nghe



Đọc



Tìm hiểu bài

M:

Mẫu



Viết



Hoạt động mở rộng

*Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng
các em học sinh lớp sau.*

LỜI NÓI ĐẦU

Các em học sinh yêu quý!

Các em đang cầm trên tay cuốn *Tiếng Việt 1* thuộc bộ sách giáo khoa **Chân trời sáng tạo** của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Sách giáo khoa *Tiếng Việt 1* gồm hai tập dùng cho hai học kì. Phần học âm vần gồm 17 tuần của học kì I (tập một) và hai tuần đầu của học kì II, phần luyện tập tổng hợp gồm 14 tuần (tập hai). Cả hai phần đều được sắp xếp theo chủ đề tương ứng với từng tuần học. Cuối mỗi học kì đều có một tuần ôn tập và kiểm tra.

Các em cần ghi nhớ ý nghĩa của từng kí hiệu được dùng trong sách để thực hiện đúng các hoạt động học tập trong từng bài học.

Chúc các em có nhiều niềm vui khi học cuốn sách này.

Các tác giả



MỤC LỤC

Em là học sinh lớp Một

Trang
6

Chủ đề 1: Những bài học đầu tiên

10

Bài 1: A a	10
Bài 2: B b	12
Bài 3: C c	14
Bài 4: O o	16
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	18

Chủ đề 2: Bé và bà

20

Bài 1: Ơ ơ	20
Bài 2: Ô ô	22
Bài 3: V v	24
Bài 4: E e Ê ê	26
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	28

Chủ đề 3: Đi chợ

30

Bài 1: D d Đ đ	30
Bài 2: I i K k	32
Bài 3: L l H h	34
Bài 4: ch kh	36
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	38

Chủ đề 4: Kì nghỉ

40

Bài 1: N n M m	40
Bài 2: U u Ư ư	42
Bài 3: G g gh	44
Bài 4: ng ngh	46
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	48

Chủ đề 5: Ở nhà

50

Bài 1: T t th nh	50
Bài 2: R r tr	52
Bài 3: ia	54
Bài 4: ua ưa	56
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	58

Chủ đề 6: Đi sở thú

60

Bài 1: P p ph	60
Bài 2: S s X x	62
Bài 3: Q q qu Y y	64
Bài 4: gi	66
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	68

Chủ đề 7: Thể thao

70

Bài 1: ao eo	70
Bài 2: au êu	72
Bài 3: â ầu	74
Bài 4: iu ưu	76
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	78

Chủ đề 8: Đồ chơi – trò chơi

80

Bài 1: ai oi	80
Bài 2: ôi ơi	82
Bài 3: ui ối	84
Bài 4: ay ây	86
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	88

Chủ đề 9: Vui học

90

Bài 1: ac ác	90
Bài 2: ă ắc	92
Bài 3: oc ôc	94
Bài 4: uc ưc	96
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	98

Chủ đề 10: Ngày chủ nhật

100

Bài 1: at ăt ât	100
Bài 2: et êt it	102
Bài 3: ot ôt ơt	104
Bài 4: ut ưt	106
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	108

	Trang		Trang
Chủ đề 11: Bạn bè	110	Chủ đề 15: Sinh nhật	150
Bài 1: an ăn ân	110	Bài 1: anh ênh inh	150
Bài 2: en ên in	112	Bài 2: ươu	152
Bài 3: on ôn	114	Bài 3: iêu yêu	154
Bài 4: ơn un	116	Bài 4: uôi ươi	156
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	118	Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	158
Chủ đề 12: Trung thu	120	Chủ đề 16: Ước mơ	160
Bài 1: ang ăng âng	120	Bài 1: iêc uộc ước	160
Bài 2: ong ông	122	Bài 2: iệt yết uột ươt	162
Bài 3: ung ứng	124	Bài 3: iên yên	164
Bài 4: ach êch ich	126	Bài 4: uôn ươn	166
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	128	Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	168
Chủ đề 13: Thăm quê	130	Chủ đề 17: Vườn ươm	170
Bài 1: am ăm âm	130	Bài 1: iêng yêng	170
Bài 2: em êm	132	Bài 2: uông ương	172
Bài 3: om ôm ơm	134	Bài 3: iêm yêm uôm ươm	174
Bài 4: im um	136	Bài 4: iệp ươm	176
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	138	Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	178
Chủ đề 14: Lớp em	140	Chủ đề 18: Những điều em đã học	180
Bài 1: ap ập âp	140	Bài 1: Ôn tập 1	180
Bài 2: ep êp	142	Bài 2: Ôn tập 2	182
Bài 3: op ôp ợp	144	Bài 3: Đánh giá cuối học kì I (Để tham khảo)	184
Bài 4: ip up	146		
Bài 5: Ôn tập và kể chuyện	148		
		Một số thuật ngữ dùng trong sách	186



Em

là

học sinh

lớp

Một



Nét viết cơ bản

Nét ngang: —

Nét sổ: |

Nét xiên phải: /

Nét xiên trái: \

Nét móc ngược: ˇ

Nét móc xuôi: ˆ

Nét móc hai đầu: ~

Nét cong hở phải: c

Nét cong hở trái: 3

Nét cong kín: o

Nét khuyết trên: 8

Nét khuyết dưới: 8

Nét thắt trên: 7

Nét thắt giữa: 2

Dấu thanh

(dấu huyền)

(dấu sắc)

(dấu hỏi)

(dấu ngã)

(dấu nặng)

Chữ số

0 1 2 2 3 3 4 4 5 5 6 7 7 8 9

kiểu 1

kiểu 2

kiểu 1

kiểu 2

kiểu 1

kiểu 2

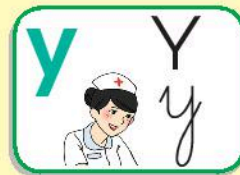
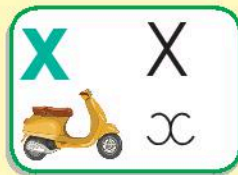
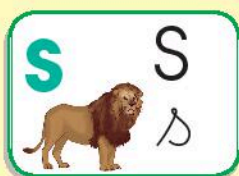
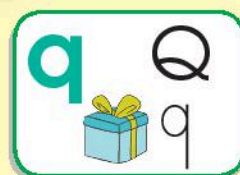
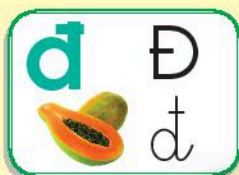
kiểu 1

kiểu 2

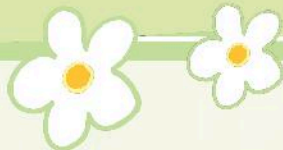
kiểu 1

kiểu 2

Bảng chữ cái







Tư thế đọc



Tư thế viết



Tư thế nói và nghe

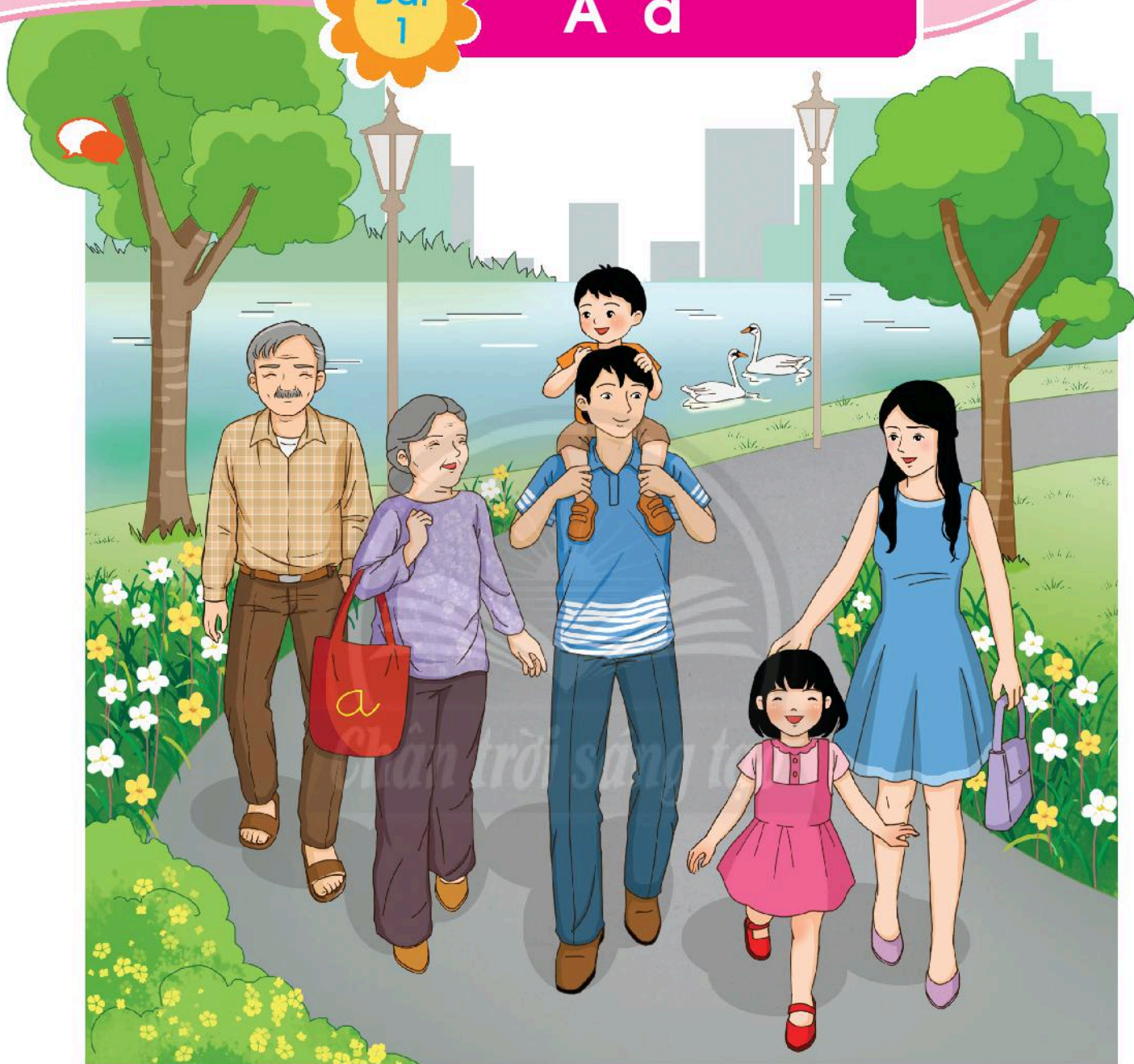




NHỮNG BÀI HỌC ĐẦU TIÊN



A a

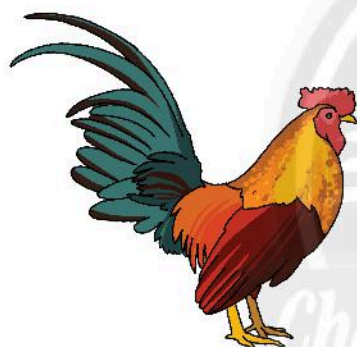


a





a



Chân trời sáng tạo



A!



Bài
2

B b



b

Chân trời sáng tạo



ba



b ba

2



a
b



b



Chân trời sáng tạo

ba ba





C

c	a
ca	

c	a
cà	

c	a
cá	



ca



cà



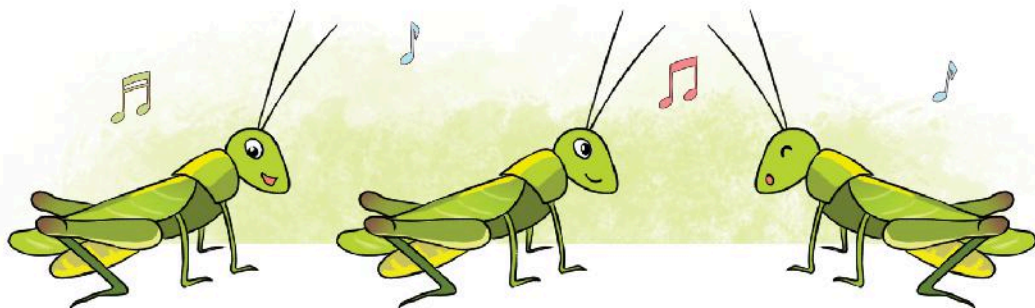
cá



c	ca	cà	cá	3
---	----	----	----	---



ca, cà, cá



Bài
4

O

o

?

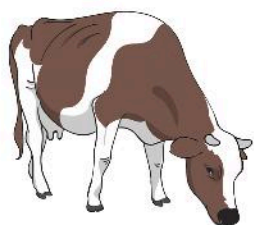


O

?

b	o
bò	

c	o
cỏ	



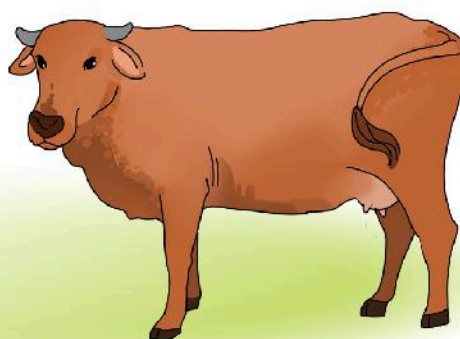
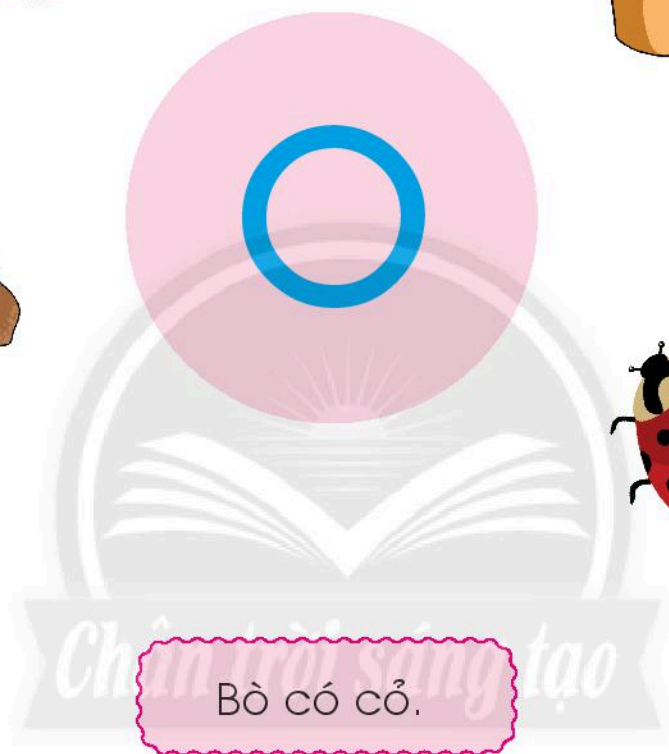
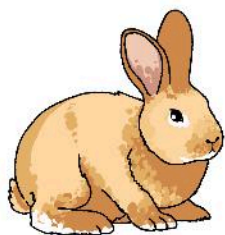
bò



cỏ



O	cỏ	4
---	----	---

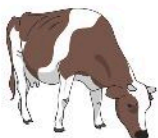




Ôn tập và kể chuyện



a



b



c



e



e



o



?

	a	o
b	ba	
c		

	e	e	?
ba	bà		
co			

Bà bó cổ.



bố có

5



Cá bò



Cá bò mẹ bảo con ở nhà.



Cá cờ rủ cá bò đi nghe nhạc.



Cá bò và cá cờ nhìn thấy
bồ nông.



Cá bò xin lỗi mẹ.



Ơ

b

ơ

bơ

c

o

cọ



bơ



cọ

ơ bơ cọ

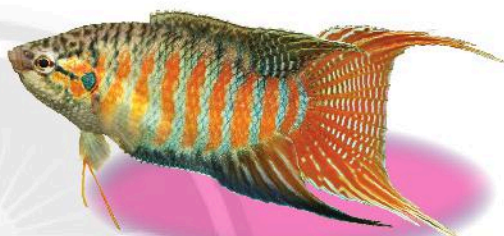
6



bờ



bọ



cá cờ

Chân trời sáng tạo

Bà có bờ.



Bài
2

ô ô ~



ô

~

c	ô
cô	

c	ô
cỗ	



cô



cỗ

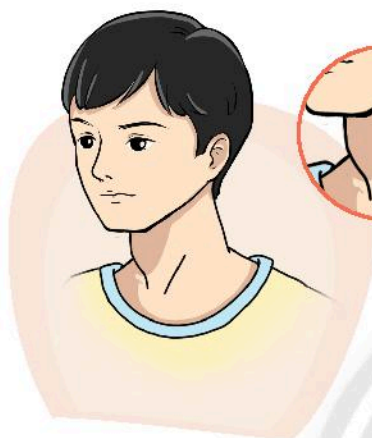


ô cô

7



ô



cổ



bố



Bà có cổ.



Bài
3

V v



Chân trời sáng tạo

V	Ơ
VƠ	



VƠ



v vơ

8



vỡ



vỗ

ơ
ô
ơ
v



võ



vỏ

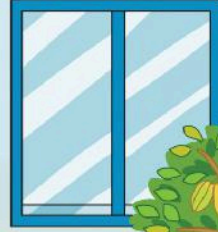
Chân trời sáng tạo

Bo có vỡ.



Bài
4

E e Ê ê



e

ê

b e

b ê

bé

bế



bé



bế



e bé ê bế

9



vẽ



bê



vé

Chân trời sáng tạo

Bà bế bé.





Ôn tập và kể chuyện



ơ



.



ô



~



v



e



ê

	a	o	ơ	ô	e	ê
v	va					
b						
c						

	Chân trời sáng tạo				~
bê	bê				
vo					

Bố và bé vẽ cò.



bé và bà

o

Bé và bà



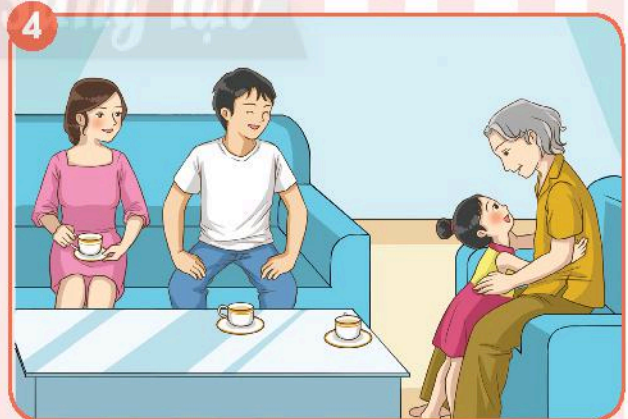
Bà thường đọc truyện
cho Na nghe.



Cả nhà chăm sóc bà khi
bà bị bệnh.



Bà dần khoẻ lên.



Nhờ Na và cả nhà, bà khỏi bệnh.



ĐI CHỢ



D d Đ đ



d

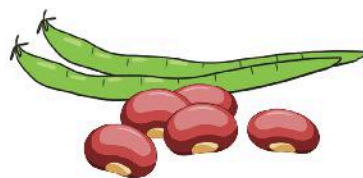
đ

d	ê
dế	

đ	ô
đỗ	



dế



đỗ



d dế đ đỗ



dê



đẻ



bờ đê

Cô có đồ đồ.



Bài
2

l i K k

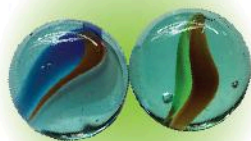


i

k

b	i
bi	

k	ê
kê	



bi



kê



i bi k kê



dì



kê



bí đỏ



ví da

Chân trời sáng tạo

Dì có bí đỏ.





l

h

l	a
lá	

h	e
hẹ	



lá



hẹ



l lá h hẹ



lọ



lê



hồ



le le

Dì có họ và lê.



Bài
4

ch kh



ch

kh

ch	ở
ch	ợ

kh	ê
kh	ế



chợ



khế



ch chợ kh khế



chả cá



cá kho



cá khô



chà là

Bà cho bé khế và chà là.



Bài
5

Ôn tập và kể chuyện



d



đ



i



k



l



h



ch



kh

	a	o	ô	e	ê	i
d	da					
đ						
k						
l						
h						
ch						
kh						

	‘	’	.	?	~
la	là				
hồ					

Chợ ở kê bờ đê.

Chợ có hẹ, khế, lê.



đi chợ



Bé và chị đi chợ

1

Ta mua gì
chị nhỉ?



Chị và bé đi chợ.

2

Chị đã
nghĩ ra...



Hai chị em nhặt được ví tiền.

3

Ai đánh rơi...



Chị và bé nhờ trả lại tiền
cho người đánh rơi.

4

BAN QUẢN LÝ CHỢ



Hai chị em nghĩ bà sẽ vui.



KÌ NGHỈ



N n M m



n

m

Chân trời sáng tạo

n	ơ
nơ	

m	e
me	



nơ



me



n nơ m me



na



mơ

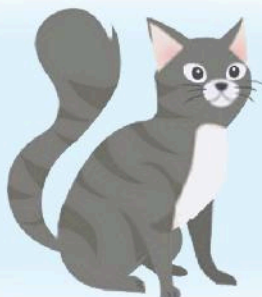
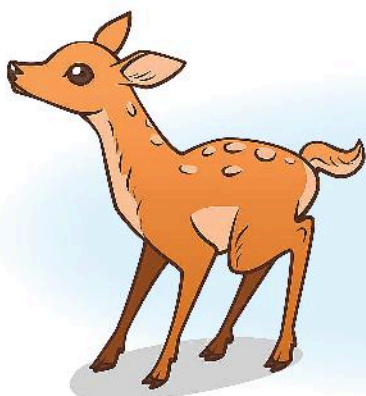


ca nô



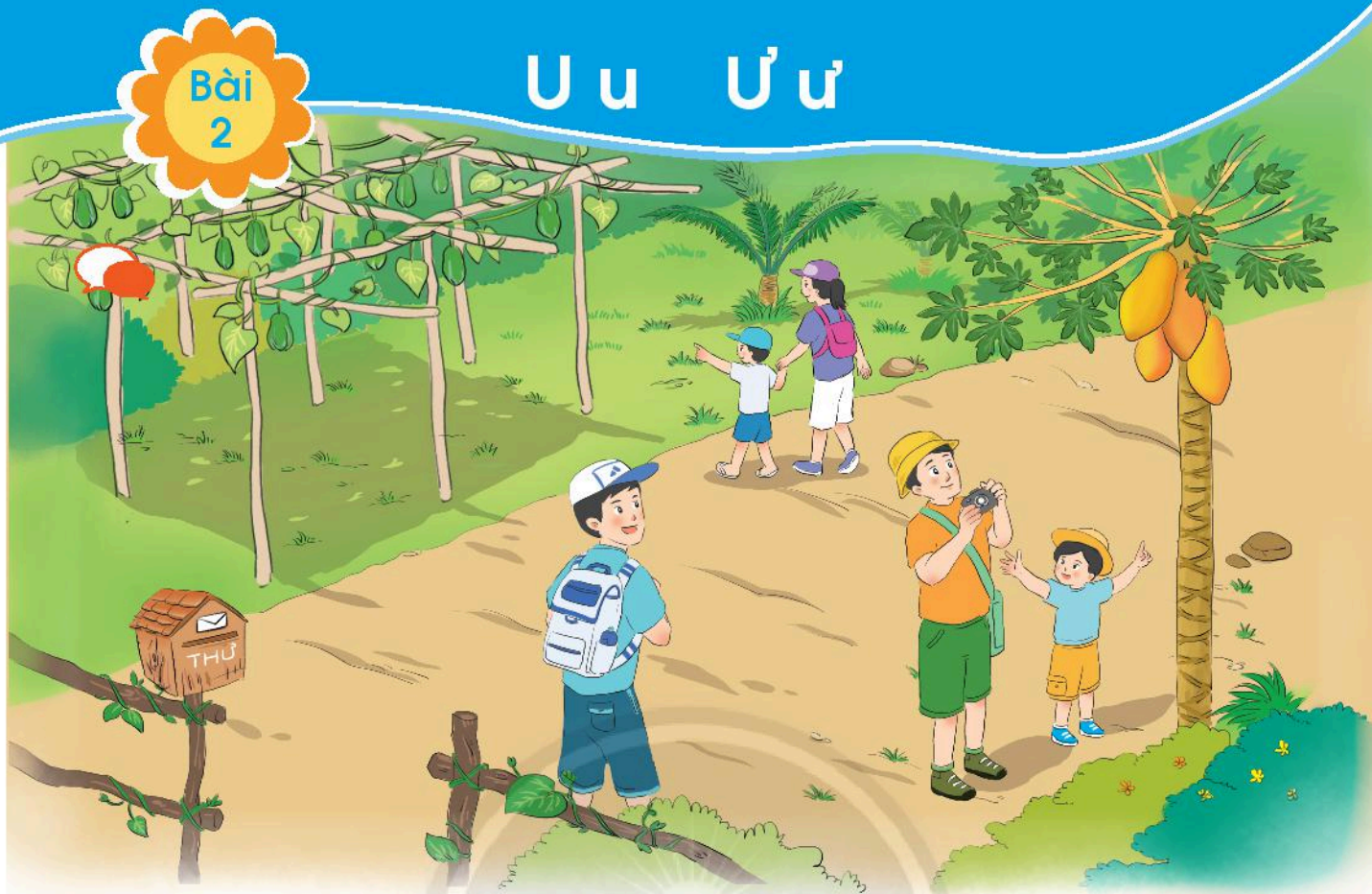
cá mè

Ba mẹ cho bé đi ca nô.



Bài
2

U u Ừ ừ



U

Ừ

m	u
mũ	

ch	ừ
chữ	



mũ



chữ



ư mũ ừ chữ



cá mú



đỏ lù



đu đủ



cá hú

Bà cho bé đu đủ.

Chân trời sáng tạo



Bài
3

G g gh



g

gh

g	a
gà	

gh	ê
ghế	



gà



ghế



g gà gh ghế



ga



gà gô



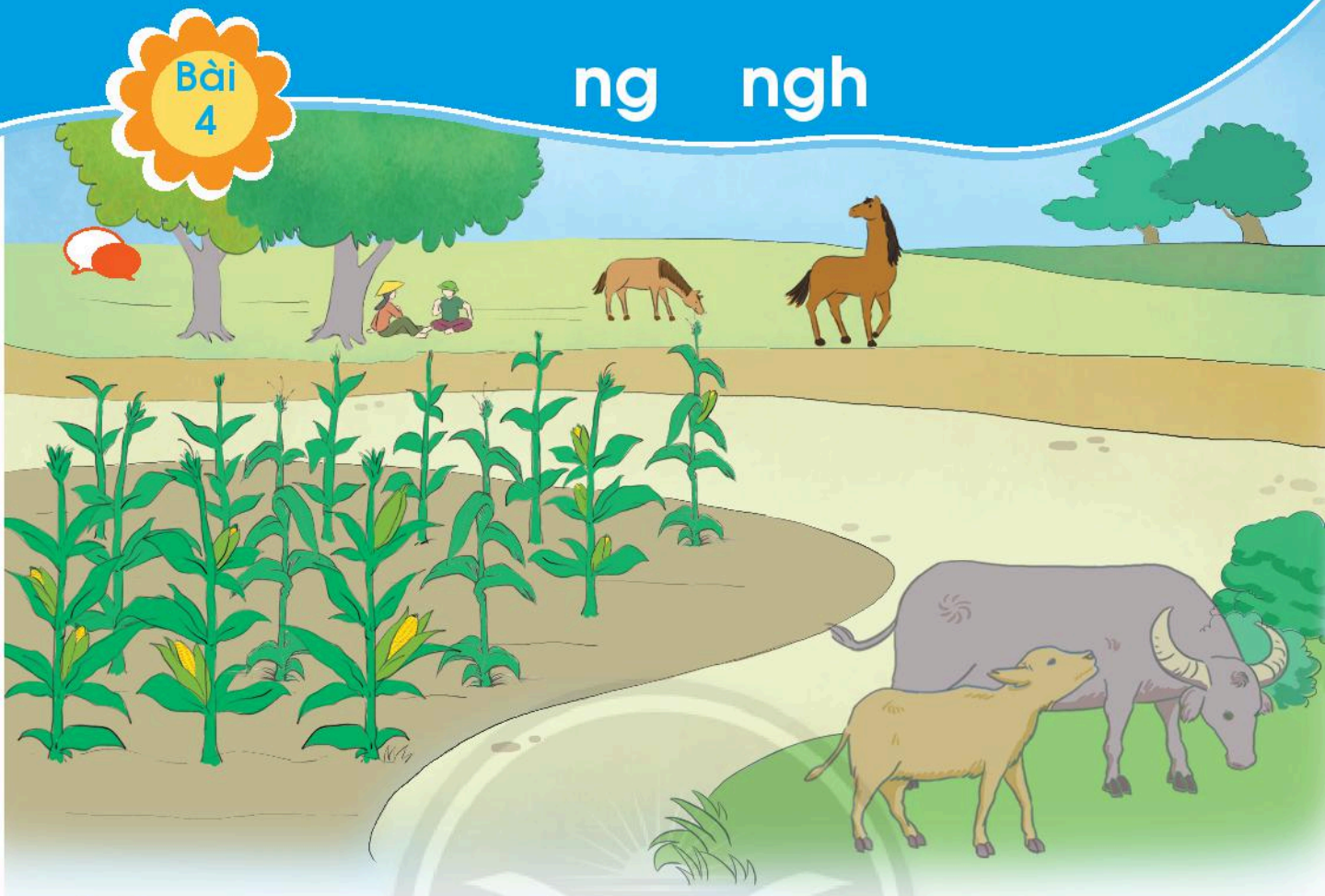
ghẹ



ghi

Bé vẽ gà và ghế.





ng

ngh

ng

ư

ngư

ngh

ê

nghệ



cá **ngư**



củ **nghệ**



ng cá ngư ngh củ nghệ



ngủ



nghĩ



ngô



nghe

Mẹ chỉ cho bé nghe, ngô.



Nghe vẽ
nghe ve...



?





n



m



u



ư



g



gh



ng



ngh

	u	ư	a	e	ê	i
n	nu					
m						
g						
gh						
ng						
ngh						

	ư	ư	ư	ư	ư
na	nà				
ngo					

Bé kể bà nghe:

– Bè cá có ghẹ, cá mú, cá ngừ.



kì nghỉ hè

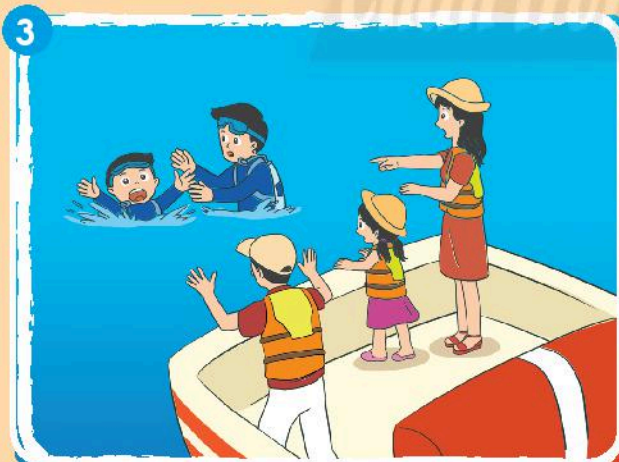
Nghỉ hè



Bố mẹ dẫn anh Đức và Thư đi biển chơi.



Anh Đức và bố lặn ngắm san hô.



Anh Đức bị con gì đó quấn chân.



Thư muốn được đi lặn biển giống anh Đức.





Ở NHÀ



T t th nh



t

th

nh

t	u
tủ	

th	o
thỏ	

nh	a
nhà	



tủ



thỏ



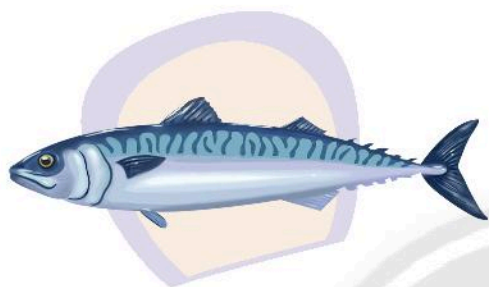
nhà



t tủ th thỏ nh nhà



tê tê

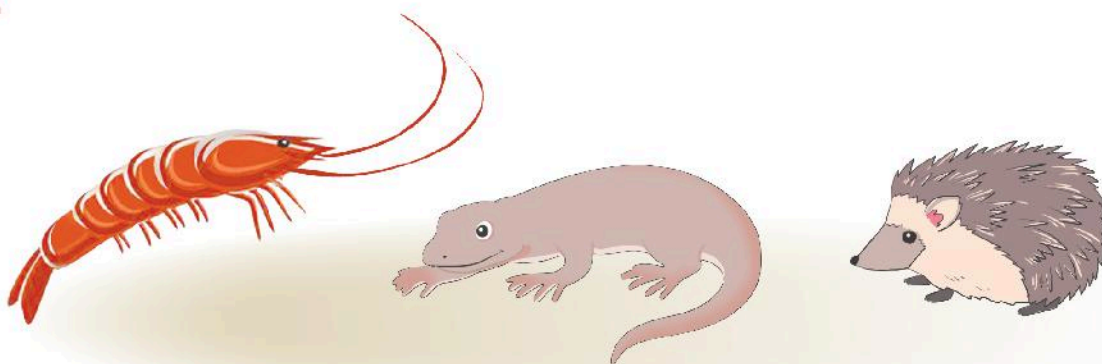


cá thu



nho đỏ

Thỏ có nho. Mi và Lu có cá kho.



Bài
2

R r tr



r

tr

r	ô
rô	

tr	e
tre	



rô



tre



r rô tr tre



rá



gà tre



cá rô

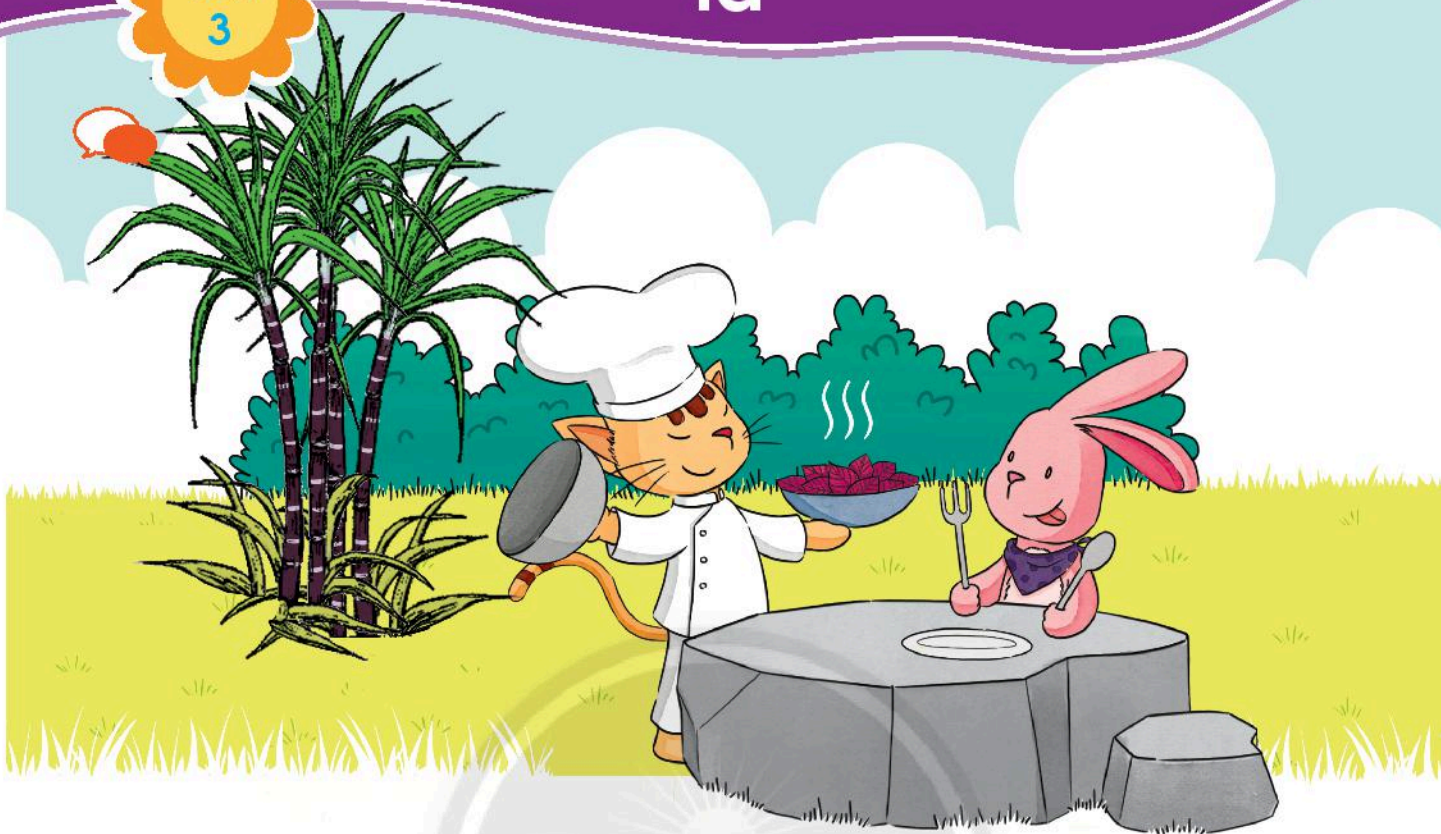


cá trê

Thỏ ghi chữ *rá*. Mi và Lu ghi
chữ *cá trê*.

Chân trời sáng tạo





ia

m

ia

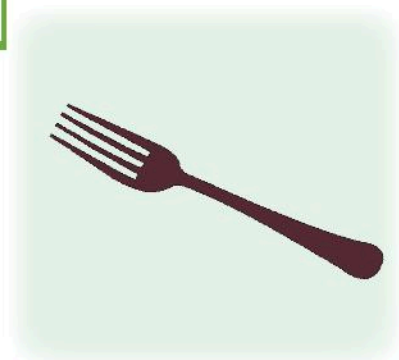
mía



mía



ia mía



nĩa



tía tô



chả giò



cá lia thia

Thỏ vẽ nho. Mi và Lu vẽ cá lia thia.



Thả đĩa ba ba





ua

đ	ua
đũa	

ư

d	ư
dừa	



đũa



dừa



ua đũa ư dừa



rùa



cửa



cua



lúa

Nghe gõ cửa, Lu, Thỏ và Mi
ngó ra. Ô, thì ra là cụ rùa.



Quả có vị chua





t



th



nh



r



tr



ia



ua



ư

	a	ia	u	ua	ư	ư
t	ta					
th						
nh						
r						
tr						

	ê	ê	ê	?	~
tê	tê				
nha					

Mi, Lu, Thỏ ra ngõ chờ mẹ. Trưa, mẹ về. Mẹ cho Mi, Lu cá trê kho và cho Thỏ mía.



mua nho, dừa, mía



Ba chú thỏ

1



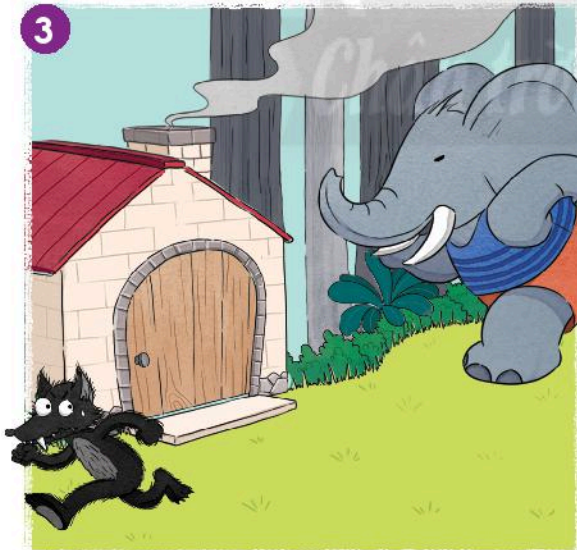
Thỏ mẹ dẫn các con ở nhà
nhớ cài chặt cửa.

2



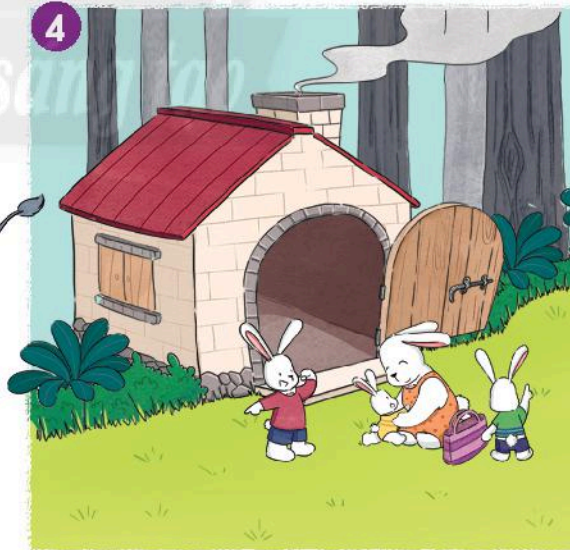
Sói đến gõ cửa, giả vờ tiếng
thỏ mẹ.

3



Thấy bác voi, sói bỏ chạy.

4



Thỏ mẹ khen các con.



ĐI SỞ THÚ



P p ph



p

ph

p	a
pa	

ph	i
phi	



pa nô



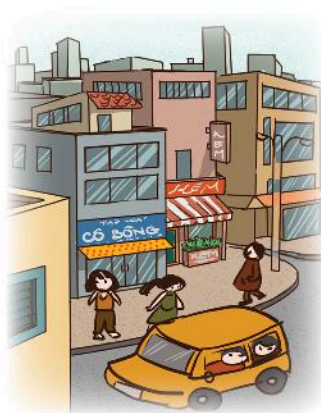
phi ngựa



p pa nô ph phi ngựa



phở



phố



cà phê



pa-tê

Nghỉ lễ, bé ở nhà. Vừa phi ngựa gỗ,
bé vừa ca:

– Là lá la la.

Ngựa phi ra phố.



Bài
2

S s X x



S

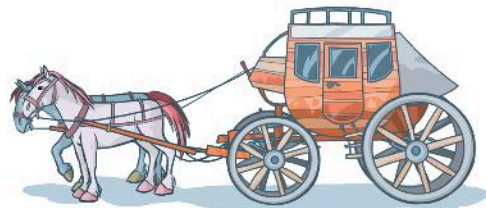
X

s	ư
sư	

x	e
xe	



sư tử



xe ngựa



s sư tử x xe ngựa



sẻ



chó xù



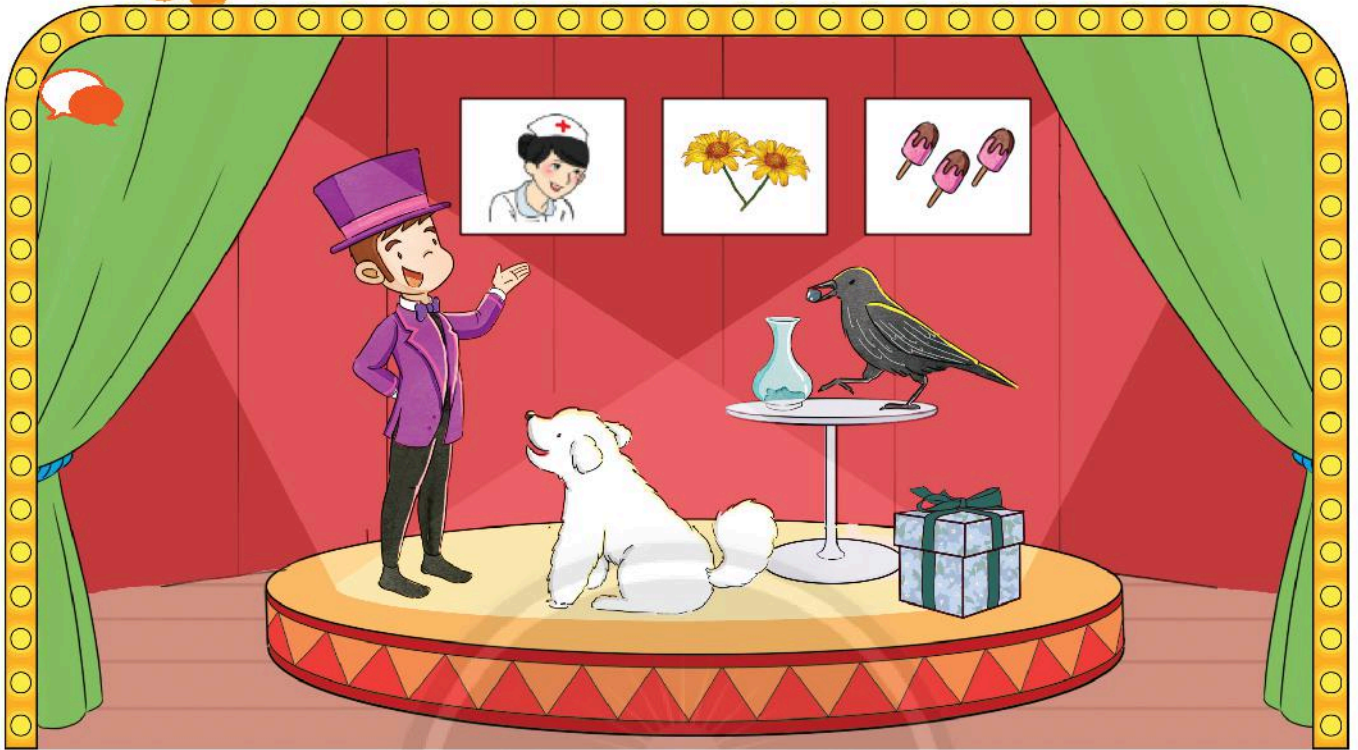
su su



xô nhựa

Ba đưa cả nhà đi sở thú.
Sở thú có cò, rùa, khỉ, thỏ,
ngựa, sư tử, hà mã, ...





qu

y

qu	a
quà	

	y
y	



quà



y sĩ



qu quà y y sĩ



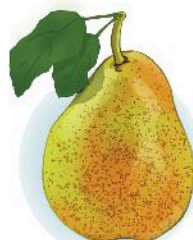
que



dã quỳ



quạ



quả lê

Bé rủ chị qua chỗ có sư tử.
Chị nhỏ nhẹ:
– Ủ. Bé chú ý nhé. Sư tử là
thú dữ đó.



Y sĩ thú y



Bài
4

gi



gi

gi

a

giá

Chân trời sáng tạo



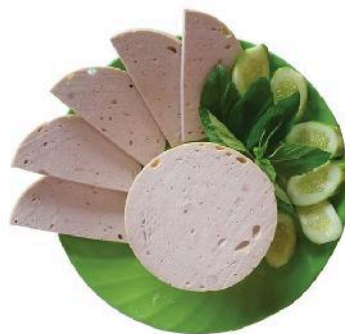
giá vẽ



gi giá vẽ



gió



giò lụa



cụ già



giỏ tre

Bà ở quê ra. Bà cho cả nhà bé
giỏ quà to. Quà có giò lụa, khế, lê.

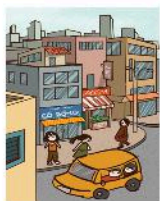


Là gì?





p



ph



s



x



qu



y



gi

	a	ô	ê	y
p	pa			
ph				
s				
x				
qu				
gi				

	ˊ	ˆ	˙	?	~
sa	sà				
quy					



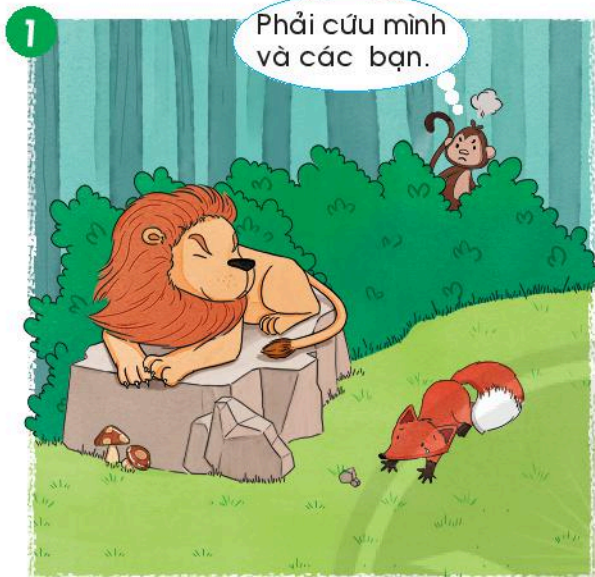
Về nhà, bé vẽ quạ, ngựa, sư tử.
Chị vẽ phố, pa nô, cô y sĩ và giỏ quà to.



đi sở thú



Khỉ và sư tử



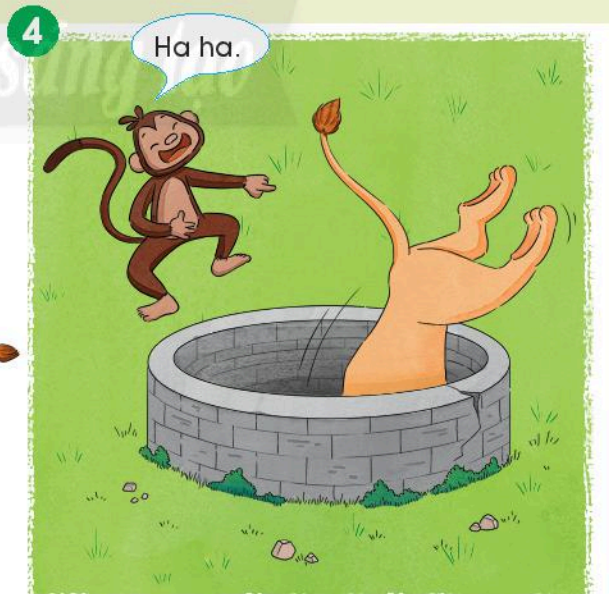
Mỗi ngày, sư tử bắt một con thú nhỏ để ăn thịt.



Khỉ đến muộn, sư tử tức giận.



Sư tử nhìn thấy bóng của mình dưới giếng.



Sư tử nhảy xuống giếng và chìm ngấm.



THỂ THAO



ao eo



ao eo

ch

ao

chào



chào



chèo



ao chào eo chèo



sào



kéo co



đi cà kheo



báo Thể thao

Thảo, Thư, Hà và Hà thi kéo co.
Bé Bo reo hò cổ vũ.



Bài
2

au êu

Đi tàu

Đi đều nào

au êu

ch

au

cháu



bà cháu



đi đều

au cháu êu đều



lau



lều



đau



cao kêu

Thảo, Hà và Thư đi bộ. Thảo đi sau Hà và Thư quá xa. Hà kêu Thảo đi mau.



Từ gì?





ầu

c

ầu

cầu



đá cầu



â ầu đá cầu



đấu thủ

thi đá cầu

đấu cờ



Mẹ ra phố mua bộ đồ thể thao
và ba quả cầu cho Hào. Bố và Hào
đá cầu.



Chào



Bài
4

iu ưư



iu

ưư

r

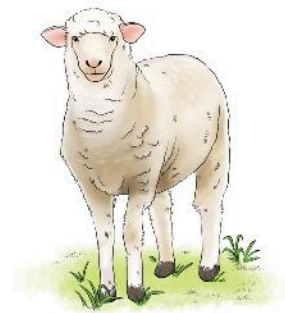
iu

Chân trời sáng tạo

riư



riư



cưư



iu riư ưư cưư



níu



sơ cứu



địu bé



xe cứu hộ

Ba cho bé bộ cờ vua. Mẹ cho bé
bộ bi ve nhỏ xíu.



Mua gì?





ao

eo



au
êu

âu
iu
ưu



Chân trời sáng tạo

Cả nhà Hà đều mê thể thao.
Hà theo mẹ đi thi đấu cờ vua.
Bo theo ba đi thi đá cầu.



rủ nhau đi bộ



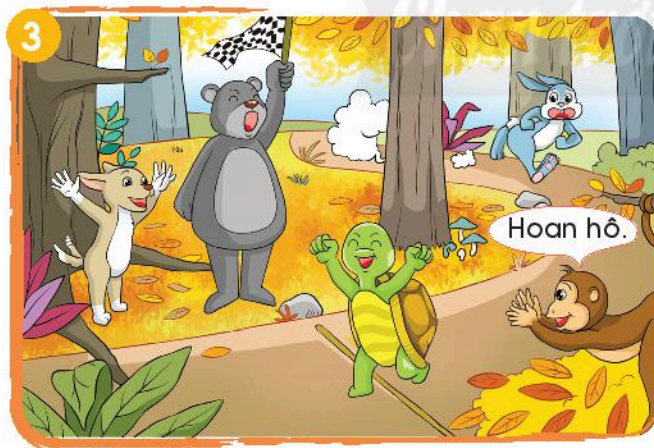
Rùa và thỏ



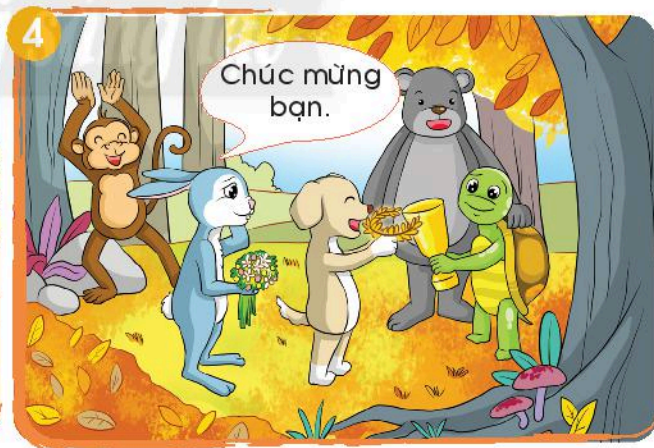
Rùa rủ thỏ chạy thi.



Thỏ hái hoa, bắt bướm rồi nằm ngủ.



Nghe tiếng cổ vũ cho rùa, thỏ sức tỉnh, chạy theo.



Thỏ và các bạn chúc mừng rùa.



ĐỒ CHƠI - TRÒ CHƠI



ai oi



ai oi

Chân trời sáng tạo

lái



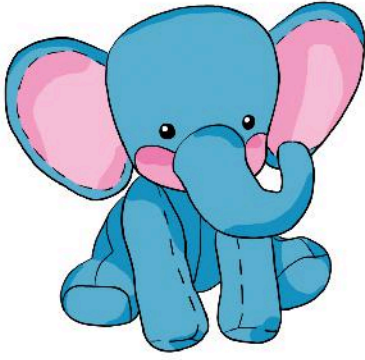
lái xe



cái còi



ai lái xe oi cái còi



voi



gà mái



xe tải



sỏi màu

Ba mua cho bé sỏi màu, xe tải
và xe ngựa. Xe tải có cái còi kêu
pí po pí pô.



Chào hỏi





ôi ơ

r

ôi

rối

Chân trời sáng tạo



rối que



xe hơi



ôi rối que ơ xe hơi



ngôi sao



đồ bơi



bộ nồi



đồ chơi câu cá

Bà nội khâu đồ chơi cho bé.
Bà khâu chú thỏ có đôi tai dài,
chú gấu có cái áo nâu.



Tôi là ai?





ui ưi

t

ui

túi

Chân trời sáng tạo



túi vải



gửi quà



ui túi vải ưi gửi quà



ngửi



lau chùi



khu vui chơi



nơi gửi đồ

Cả nhà bé ra khu vui chơi. Ở đó có núi, có hồ bơi. Bé và chị gửi đồ rồi thi leo núi và đi bơi với ba mẹ.



Trò chơi gì?





ay ây

Chân trời sáng tạo

gi

ay

giày



đôi gi^{ay}



sợi d^{ây}



ay đôi gi^{ay} ây sợi d^{ây}



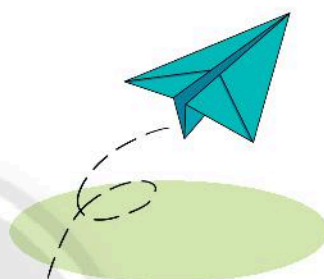
nhảy dây



cầu mây



nhảy bao bố



máy bay giấy

Giờ ra chơi, bao trò chơi vầy gọi bé.
Nào là đu quay, nào là nhảy dây, đá
cầu mây... Mọi trò chơi đều hay.



Tai đây mũi này





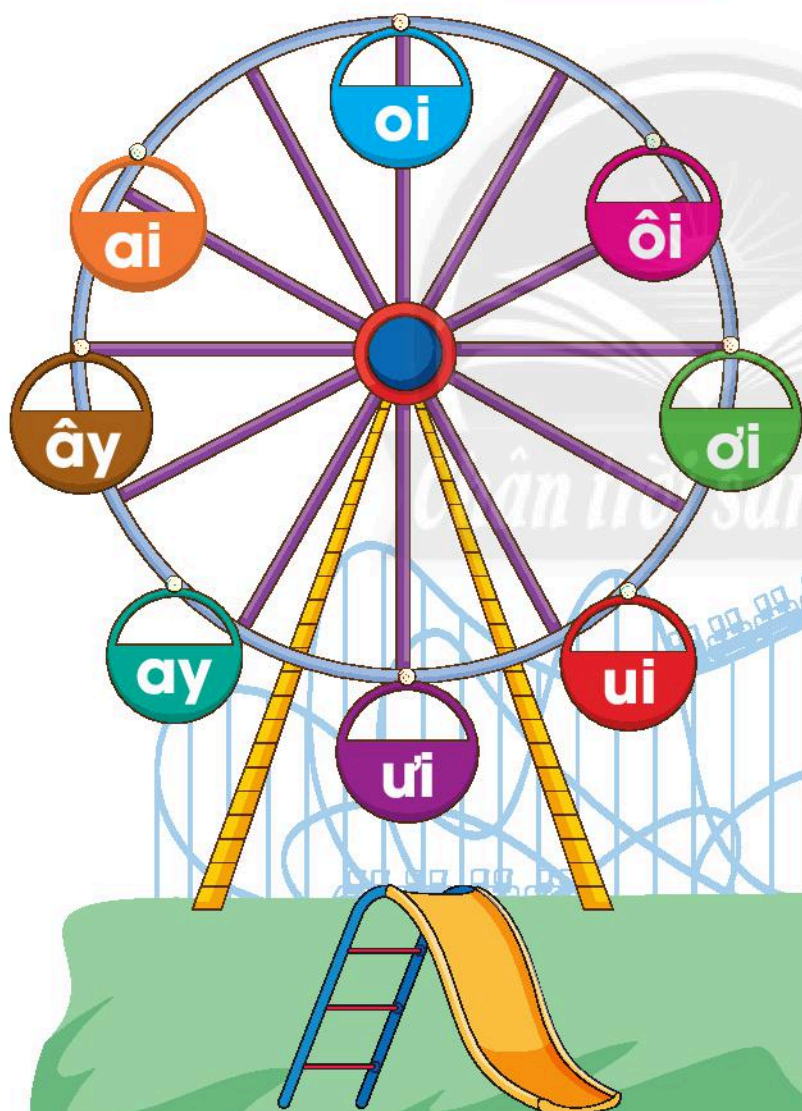
Quà của bé

Ba gửi bé
Túi đồ chơi
Này xe hơi
Còi po pí.

Này ngựa gỗ
Phi mau mau
Này chì màu
Tô chữ, số.

Rồi bé gọi
Cả nhà ơi
Lại đây chơi
Ôi, vui quá.

Hải Châu





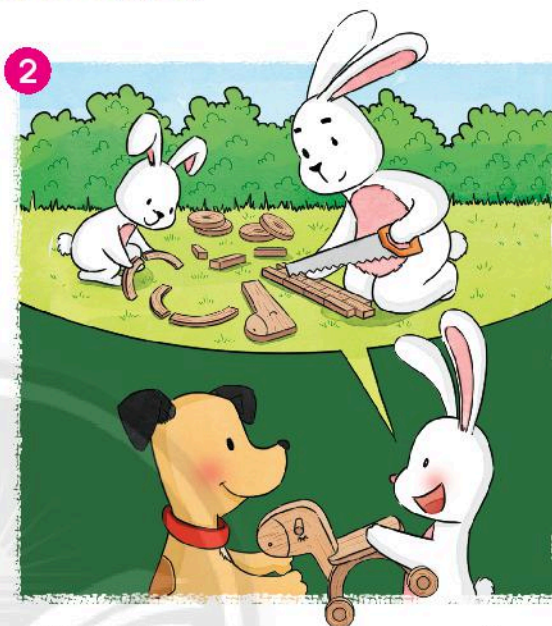
chơi nhảy dây



Cho nhau đồ chơi



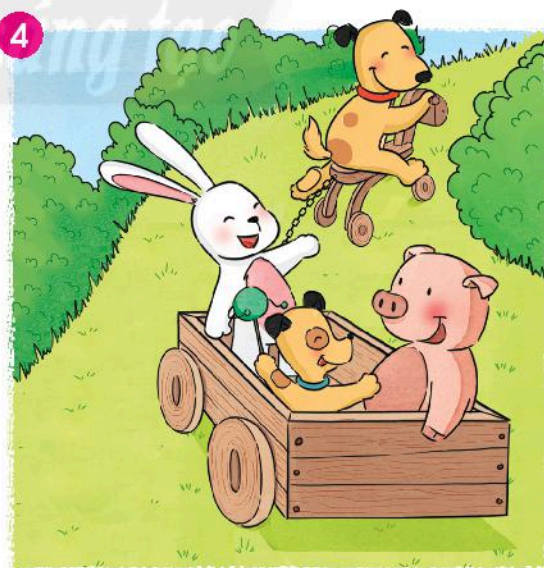
Cô sóc cho thỏ bộ lắp ráp xe ngựa gỗ.



Thỏ cho cún xe ngựa gỗ.



Bố cún lắp thêm cái thùng xe.



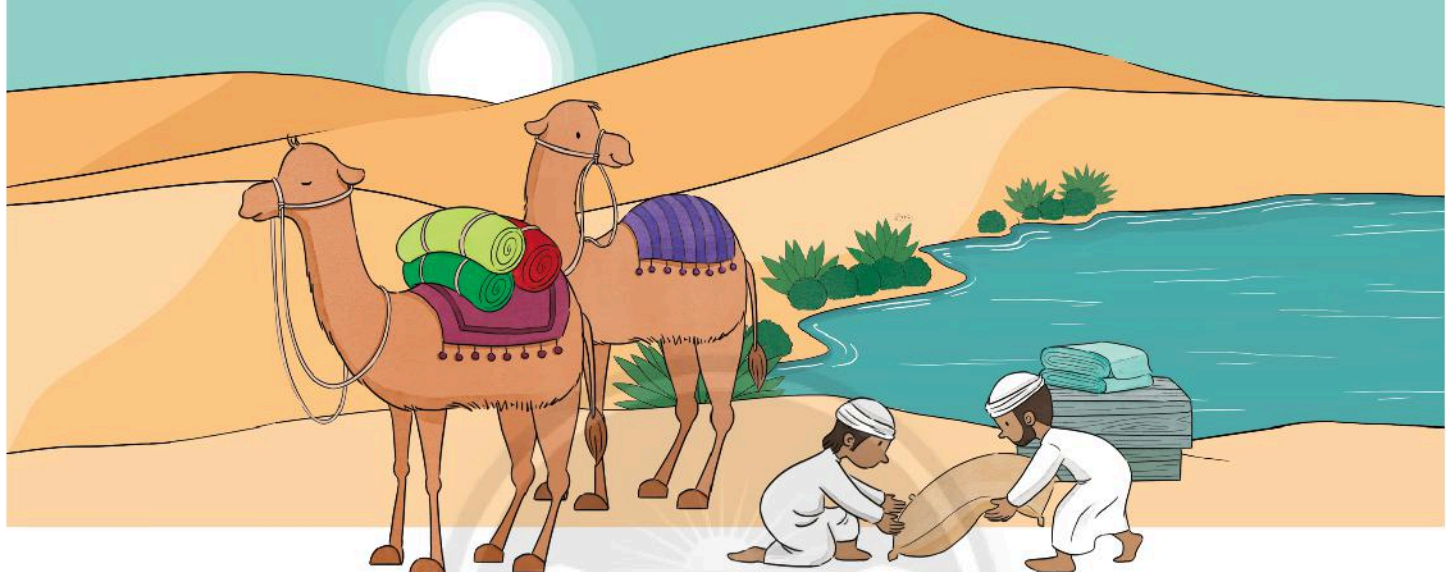
Các bạn cùng ngồi lên xe đi chơi.



VUI HỌC



ac âc



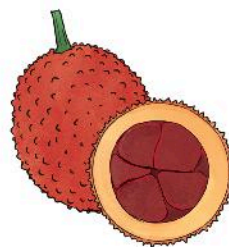
ac âc

Chân trời sáng tạo

lạc



lạc đà



quả gấc



ac lạc đà âc quả gấc



vạc



nhấc tạ



sa mạc



sợi bấc

Thầy giáo kể lạc đà hay chở đồ đạc đi qua sa mạc. Nó có thể đi từ ngày này qua ngày khác.



Sa mạc có gì?





ăc

m

ăc

măc

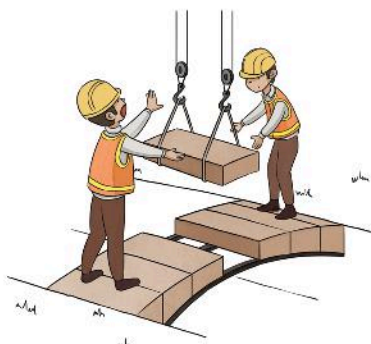
Chân trời sáng tạo



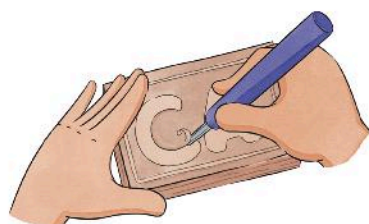
măc áo



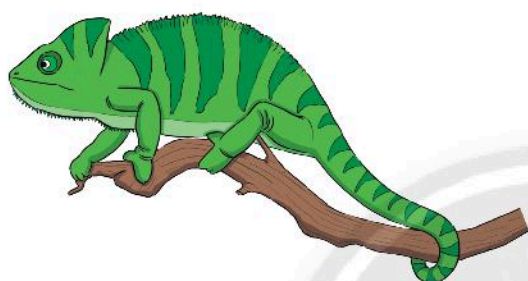
ă ăc măc áo



bắc cầu



khắc chữ



tắc kè



cây ngũ sắc

Hà, Thảo và Nga thi vẽ. Hà vẽ
cây ngũ sắc. Thảo vẽ chú tắc kè.
Nga vẽ lạc đà đi qua sa mạc.



Trò chơi gì?





oc ôc

s	oc
sóc	

Chân trời sáng tạo



sóc đỏ



gốc cây



oc sóc đỏ ôc gốc cây



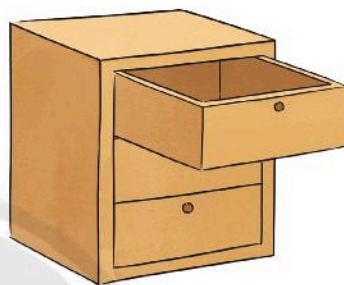
cá lóc



ốc đá



học bài

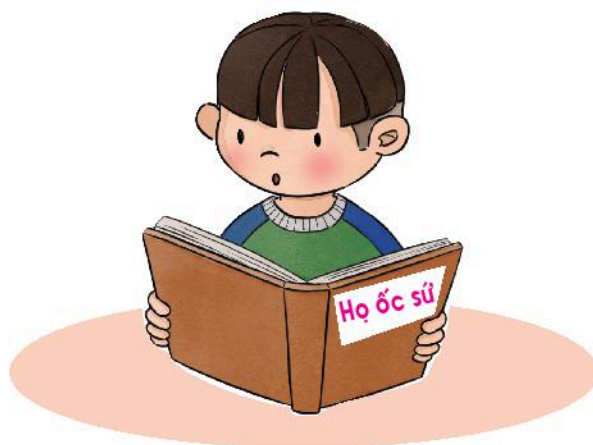


hộc tủ

Cô giáo sóc kể ngày xưa, ốc chưa có nhà. Thấy vậy, cụ rùa cho ốc cái nhà. Từ đó, đi đâu ốc đều đội nhà đi theo.



Đọc gì?





uc ưc

tr

uc

trúc



bụi tr^ưc



lọ m^ưc



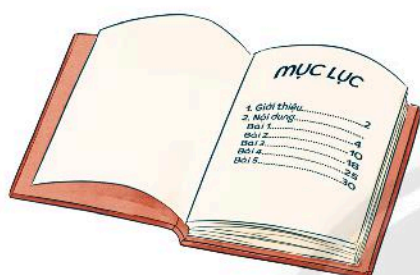
ưc bụi tr^ưc ưc lọ m^ưc



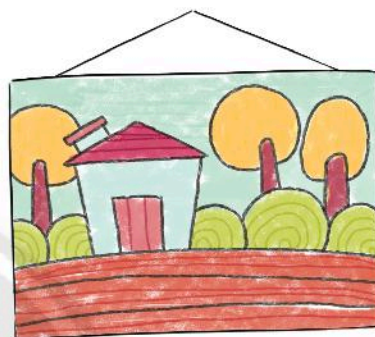
thể dục



lực sĩ



mục lục

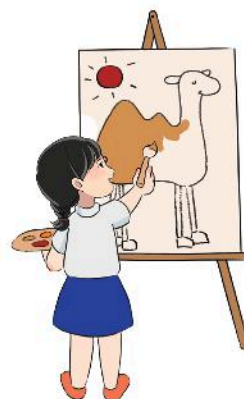


bức vẽ

Thầy giáo dạy thể dục tổ chức thi chạy.
Thầy vừa hô chạy, Mai và Hảo đã lao như
bay. Thấy vậy, Thư tức tốc chạy theo.



Vẽ gì?





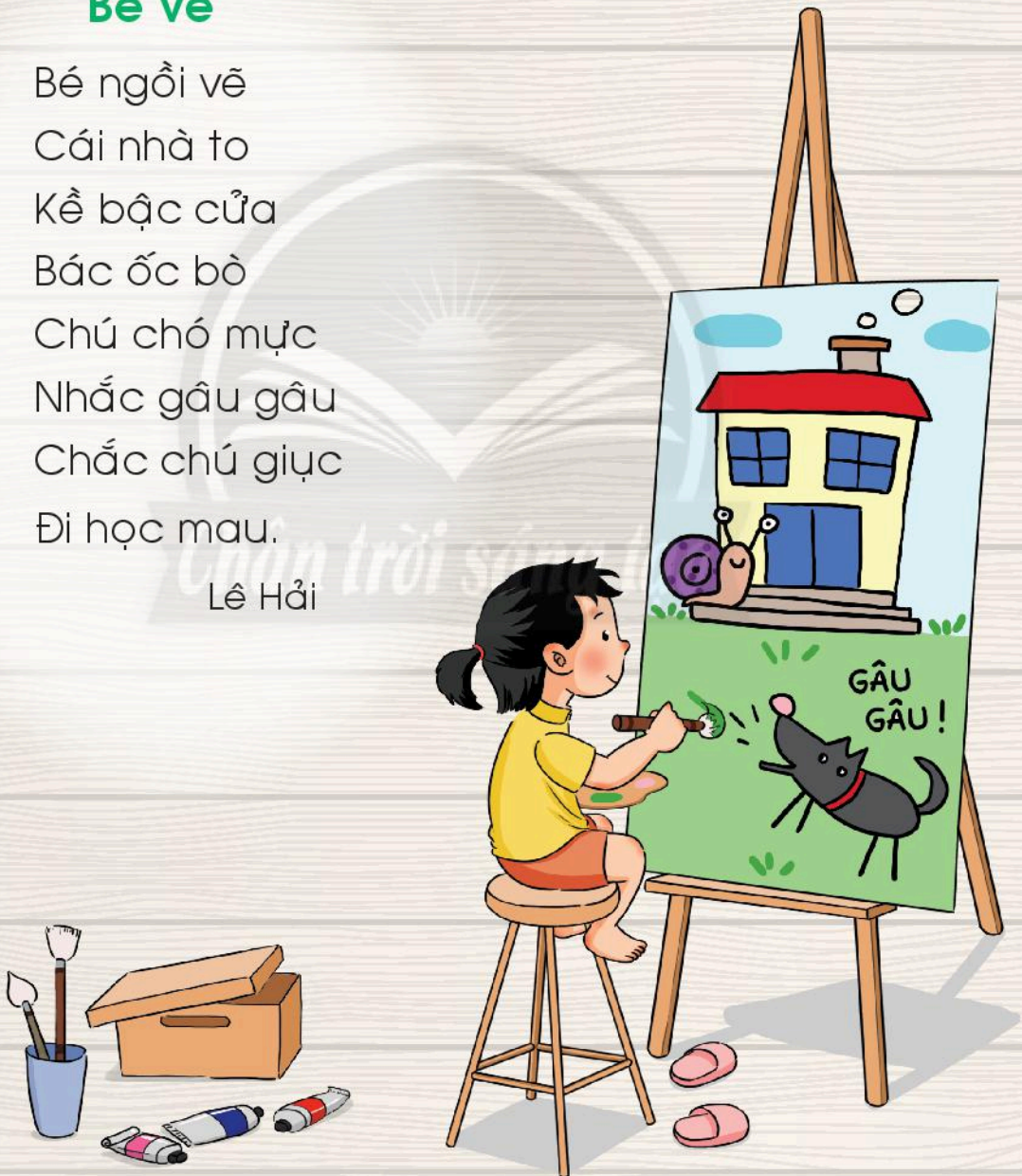
Ôn tập và kể chuyện



Bé vẽ

Bé ngồi vẽ
Cái nhà to
Kề bậc cửa
Bác ốc bò
Chú chó mực
Nhắc gâu gâu
Chắc chú giục
Đi học mau.

Lê Hải





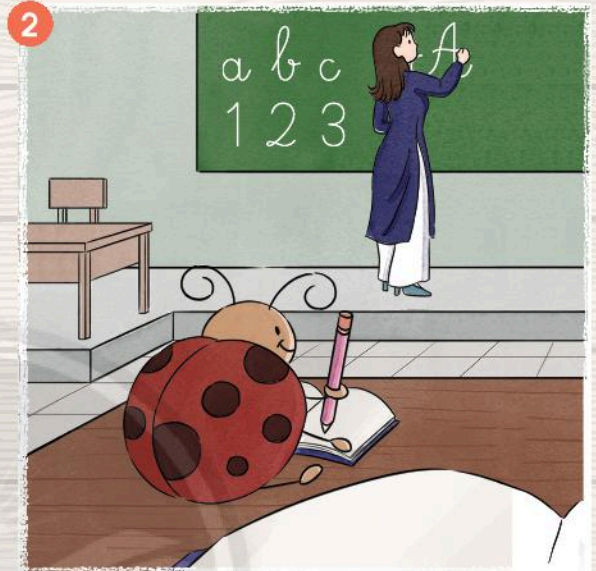
hào hức đi học



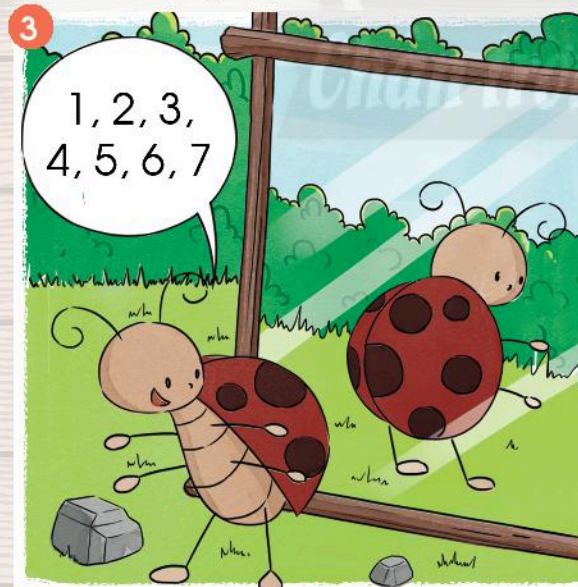
Bọ rùa đi học



1 Bọ rùa tìm được cách để đến trường.



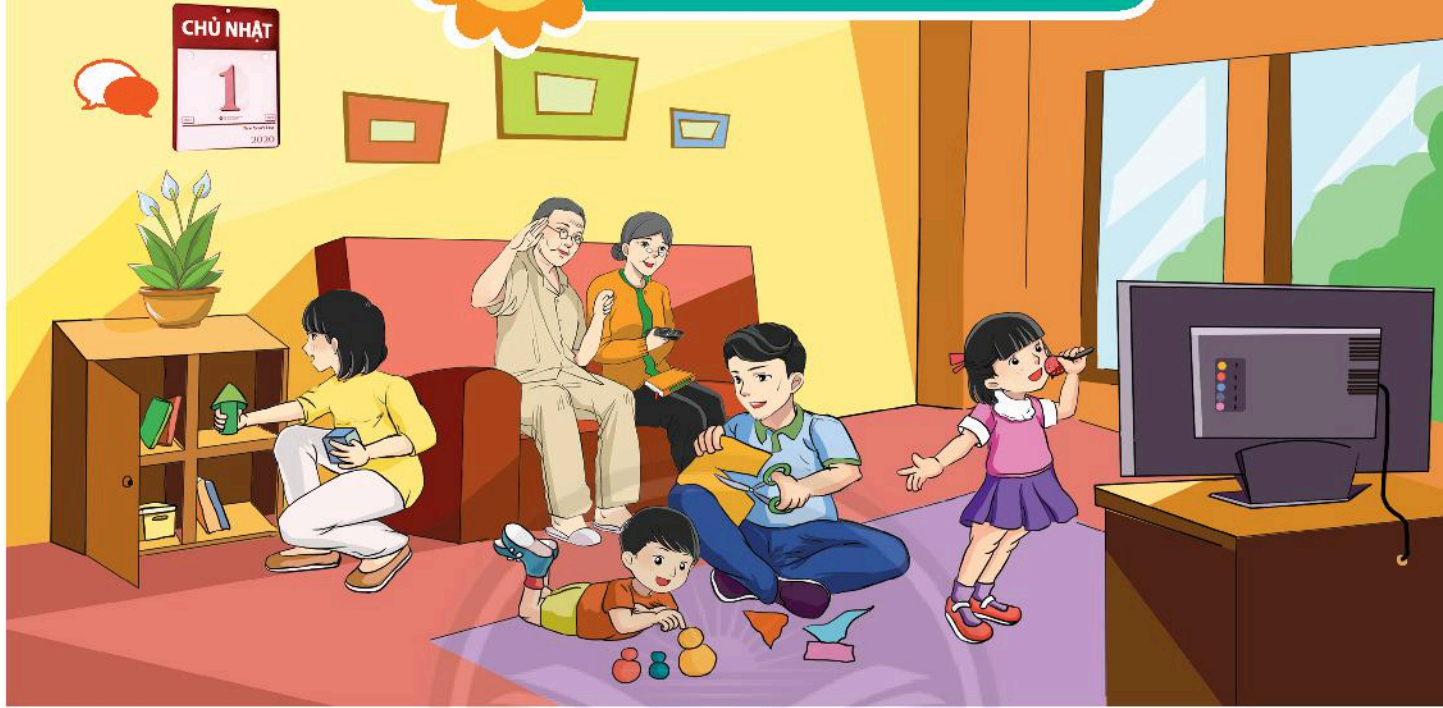
2 Bọ rùa học viết và đếm.



3 Về nhà, bọ rùa tự đếm số chấm tròn trên lưng.



4 Bọ rùa mong nhanh đến ngày mai để đi học.



at ắt ât

Chân h at
hát tạo



ca hát



cắt giấy



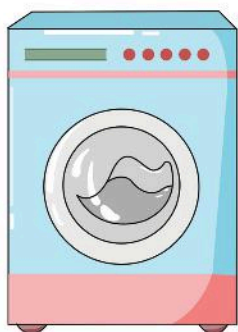
bật ti vi



at hát ắt cắt ât bật



xúc cát



máy giặt



chủ nhật

Chủ nhật, ba mẹ đều ở nhà. Chị theo
ba bắt sâu, nhổ cỏ cho mấy bụi cúc.
Mẹ giặt đồ. Bé ngồi hát cho mẹ nghe.





et êt it

s

et

sét

Chân trời sáng tạo



đất sét



tết tóc



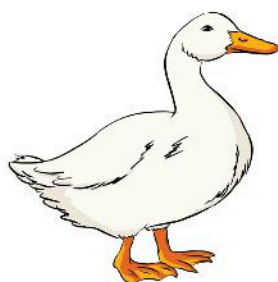
quả mít



et sét êt tết it mít



bồ kết



vịt bầu



vẹt mỏ đỏ

Bé tô màu quả mít và chú vịt bầu.
Rồi vừa chơi đất sét, bé vừa hát:

– Tết Tết Tết tới rồi

Cả nhà vui rất vui.



Đọc về chúc Tết.





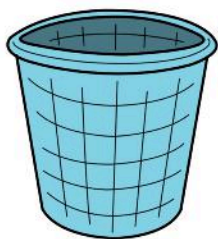
ot ôt ơ

Chân trời sáng tạo

s

ơ

sọt



cái sọt



lá lốt



cái thớt



ot sọt ôt lá lốt ơ thớt



quả ớt



bột mì

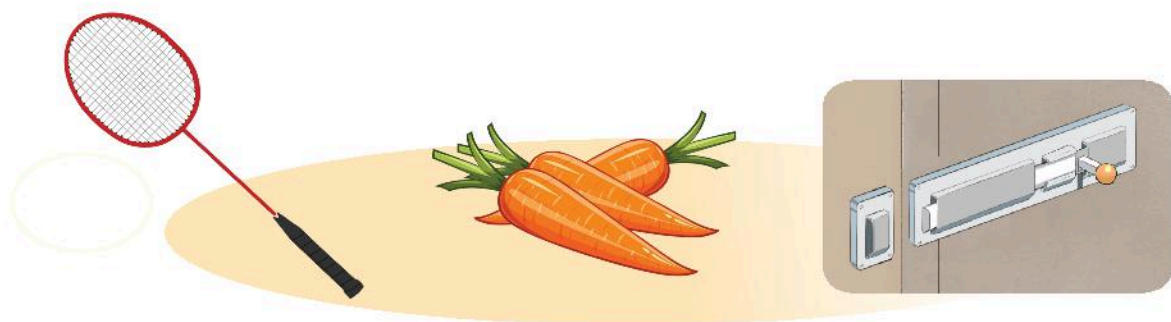


rót trà

Mẹ và bà nấu bữa trưa. Bé nhặt rau.
Chị gọt cà rốt. Bà vừa cắt ớt vừa nói:
– Hai cháu của bà thật khéo tay.



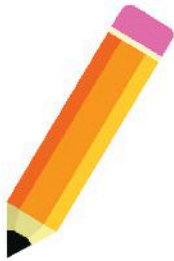
Cái gì? Củ gì?





ưt ưt

b ưt
b ưt



b ưt chì



m ưt dừa



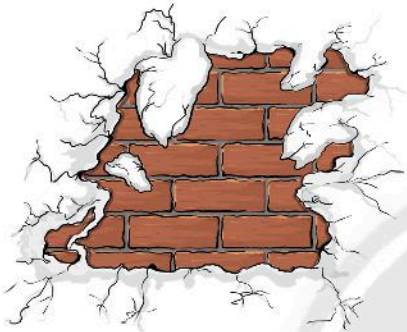
ưt bút chì ưt mứt dừa



rau rút



gạo lứt



vết nứt



voi ma mút

Bà mua về cái máy hút bụi.
Bà bảo từ ngày có cái máy này,
nhà hết bụi, cả nhà đỡ vất vả.



Cái gì?





Ngày chủ nhật
Qua nhà bà
Cậu rót trà
Mẹ bày mứt.

Ba xẻ mít
Chị quét nhà
Rồi nhặt rau
Ngày hết mau.

Ba bật nhạc
Út vui hát
Ngày chủ nhật
Thật là vui.



Ngày chủ nhật, bé Út làm gì?



ngày chủ nhật



Sóc và dúi



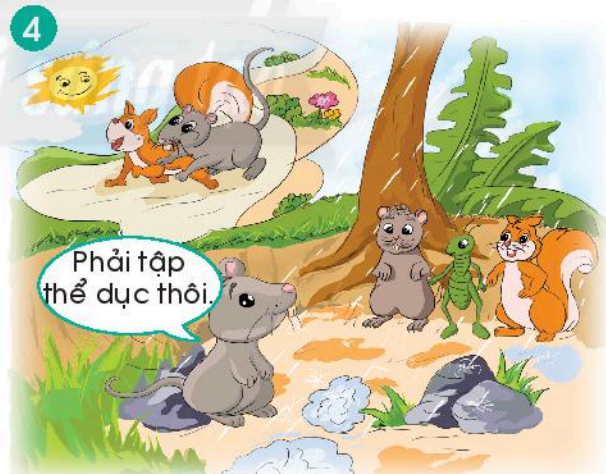
Ngày chủ nhật, dúi ăn vặt và nằm ngủ.



Dúi tìm đường chui ra khỏi hang bị ngập nước mưa.



Dúi không chui ra được vì béo quá.



Dúi chăm chỉ tập thể dục.



an ăn ân

b

an

bạn

Chân trời sáng tạo



bạn học



thợ lặn



sân chơi



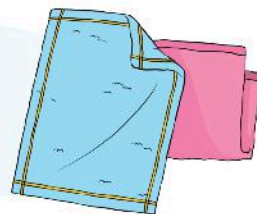
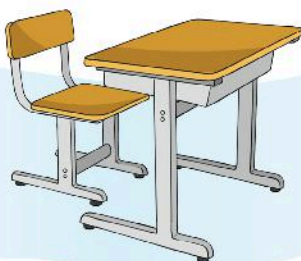
an bạn ăn lặn ân sân



Bố mẹ là bạn của bé.
Các bạn học đều là bạn
của bé. Tất cả đều gắn
bó, ân cần chia sẻ với bé.



Cái gì?





en ên in

k	en
kèn	

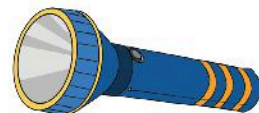
Chân trời sáng tạo



cái kèn



cây nến



đèn pin



en kèn ên nến in pin



thân mến

khen ngợi

bền chặt

tin vui

Bé nắn nót ghi tên bé lên
nhãn vở. Mẹ bảo: vở, bút,
đèn bàn đều là bạn của
bé. Nghe lời mẹ, bé giữ gìn
mọi vật cẩn thận.

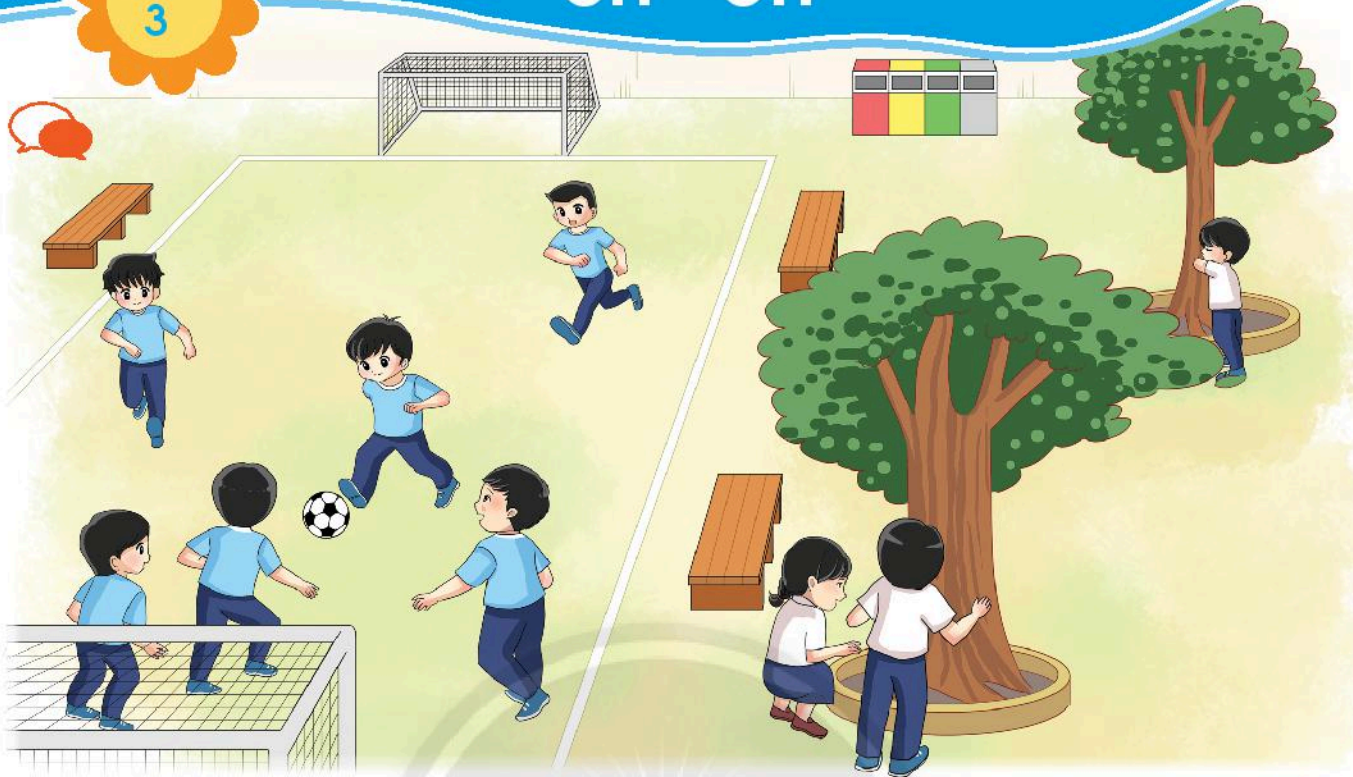


Đây là
ban kèn hơi.



Bài
3

on ôn



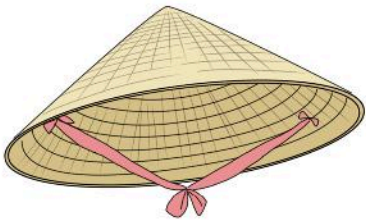
on ôn

n

on

nón

Chân trời sáng tạo



nón lá



thủ môn



on nón lá ôn thủ môn



bàn tròn



ghế đôn



bòn bon



nhào lộn

Cây bòn bon nhà bé trĩu quả. Mẹ hái bòn bon chín rồi ôn tồn bảo bé chia cho bạn bè. Các bạn đều khen bòn bon ngon ngọt.



Bài
4

ơn un



ơn un

đ	ơn
đơn	



xà đơn



áo thun



ơn xà đơn un áo thun



sơn ca



mèo mun



đơn ca



nhặt giấy vụn

Cô giáo tổ chức thi văn nghệ.
Bạn Hà thổi sáo. Bạn Ngân đơn ca.
Cả tổ bạn Sơn vào vai chú lùn thi hát.
Vui thật là vui.



Đọc gì?

Bạn đọc
bài nào?

Tớ đọc bài
Chú sơn ca nhỏ.





Cún và mèo

Mèo đi học
Quên bút chì
Lấy gì ghi
Mèo nhớ nhó.

Cún thấy thế
Bèn lại gần
Và ân cần
Bút đây bạn.

Cô vui vẻ
Khen cún con
Đã lớn khôn
Nhờ chia sẻ...

Hải An



Vì sao cô giáo khen cún con?



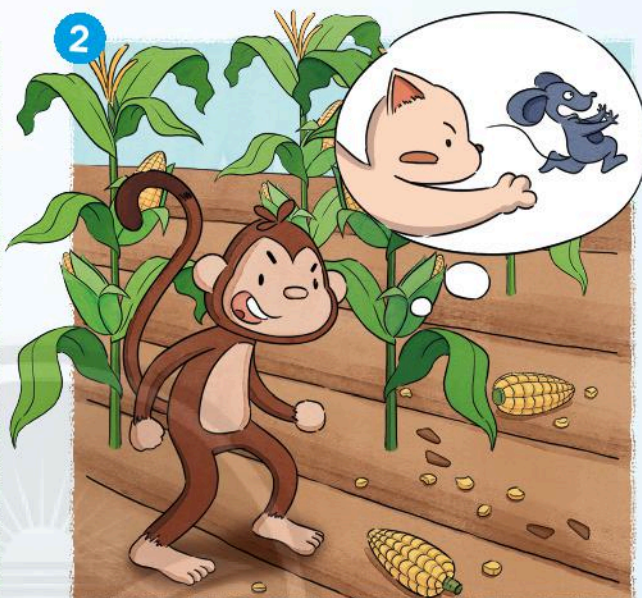
gắn bó, chia sẻ



Bạn mới của khỉ con



Lúc nào khỉ con cũng thấy bạn ngủ.



Khỉ con muốn nhờ mèo đuổi lũ chuột.



Khỉ con thấy một con vật bắt chuột.



Khỉ con biết bạn mới là cú mèo.

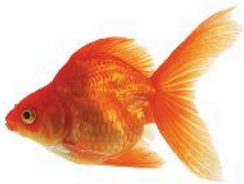
ang ăng âng



ang ăng âng



v	ang
vàng	



cá vàng



măng tre



nhà tầng



ang vàng

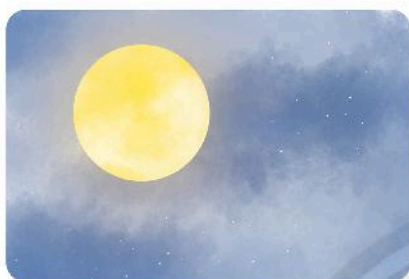
ăng măng âng tầng



lá bàng



mãng cụt



vầng trăng



sao vàng

Tục lệ đón trăng vào giữa mùa thu
đã có từ xa xưa. Khi trời vừa sang thu,
ai nấy đều háo hức chờ đón ngày
có vầng trăng tròn.



Chị Hằng ơi!



Bài
2

ong ông



ong ông



chong ch**ong**



đèn l**ong**



ong chong ch**ong** ông đèn l**ong**



bóng trăng

vòng tròn



bông hồng

dòng sông

Vừa hết tháng bảy, phố bán đồ chơi
đã treo đầy các thứ mặt nạ, trống con,
đèn ông sao, đèn con ong, đèn con công,...
Tất cả đều rực rỡ.



Đèn ông sao...



ung ửng



kh^ửng long

kh

ung

kh^ửng



mứt g^ũng



ung kh^ửng long
r^ung mứt g^ũng



từng bưng

vui mừng

trống tùng tùng

cùng vui chơi

Tết Trung thu, ba dẫn bé ra phố.
Bé mãi mê nhìn những cái đèn lồng
rực rỡ. Ba mua cho bé một cái đèn
ông sao màu đỏ.



Tết Trung thu có những gì?



Bài
4

ach êch ich



ach êch ich

s

ach

sách



bìa sách



trống ếch



tờ lịch



ach sách

ếch trống ếch ich lịch



vui thích

vòng ngọc bích

kẹo mạch nha

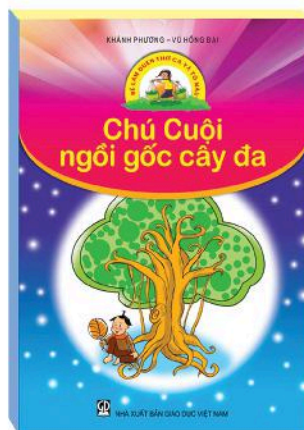
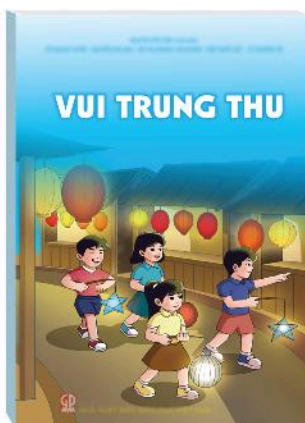
mắt xếch

ang
ăng
âng
ong
ông
ung
ưng
ach
êch
ich

Bé cùng mẹ bày cỗ Trung thu.
Mẹ bày ra bàn hồng, măng cầu,
kẹo mạch nha,... Bé để đèn ông sao,
trống ếch bên bàn rồi thích thú chờ
đợi phá cỗ.



Đọc bìa sách.





ang

ăng

âng

ong

ông

ung

ưng

ach

êch

ich

Vui Trung thu

Trống vang tùng cắc
Sử tử dẫn đầu
Cá vàng theo sau
Thỏ, ong nổi gót.

Kìa ông trăng sáng
Chếch trên nền trời
Mời ông cùng bé
Xách đèn đi chơi.

Gió nâng câu hát
Tưng bừng đèn sao
Trung thu thật thích
Cùng nhau vui nào.

Châu Lê



Bài thơ nhắc đến những loại đèn Trung thu nào?



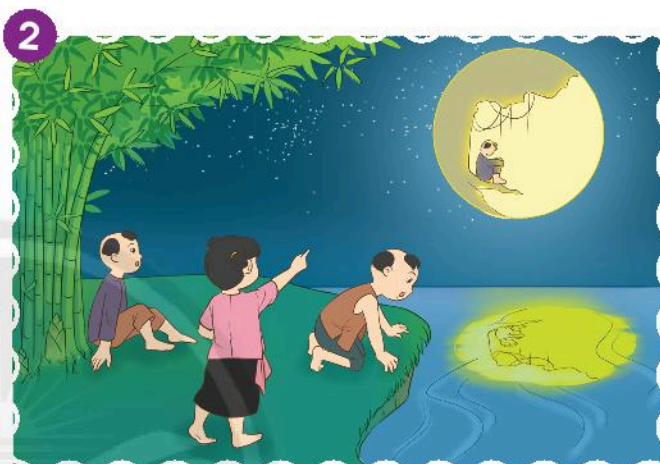
thích đèn ông sao



Sự tích đèn Trung thu



Cuội đã làm gì để giúp bạn?



Vào đêm trăng, các bạn nhìn thấy ai?



Các bạn được ai giúp đỡ?



Các bạn làm cách nào để Cuội nhìn thấy mình?



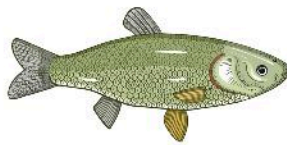
am ăm âm

Chân trời sáng tạo

c	am
cam	



quả cam



cá trắm



nấm mối



am cam

ăm cá trắm âm nấm



rau sam



tăm tre



con tằm



thổ cẩm

Những ngày ở quê

Ba mẹ cho Nam về quê nghỉ hè. Ông bà dẫn Nam đi thăm làng dệt thổ cẩm. Các bạn rủ Nam lên rẫy nhặt nấm.

Nam cảm thấy mọi thứ ở quê vừa quen lại vừa lạ.



Nam cảm thấy mọi thứ ở quê như thế nào?



Nói lời cảm ơn.





em êm

Chân trời sáng tạo

n em
nem



nem chua



tấm nệm



em nem chua êm tấm nệm



que kem



tôm trâu



con tem



mắm nêm

Chợ quê

Em theo bà đi chợ. Bà mua nem chua, mắm nêm. Rồi hai bà cháu tới hàng rau quả. Đến đâu, ai cũng vui vẻ chào hỏi và gửi lời thăm ba mẹ em.

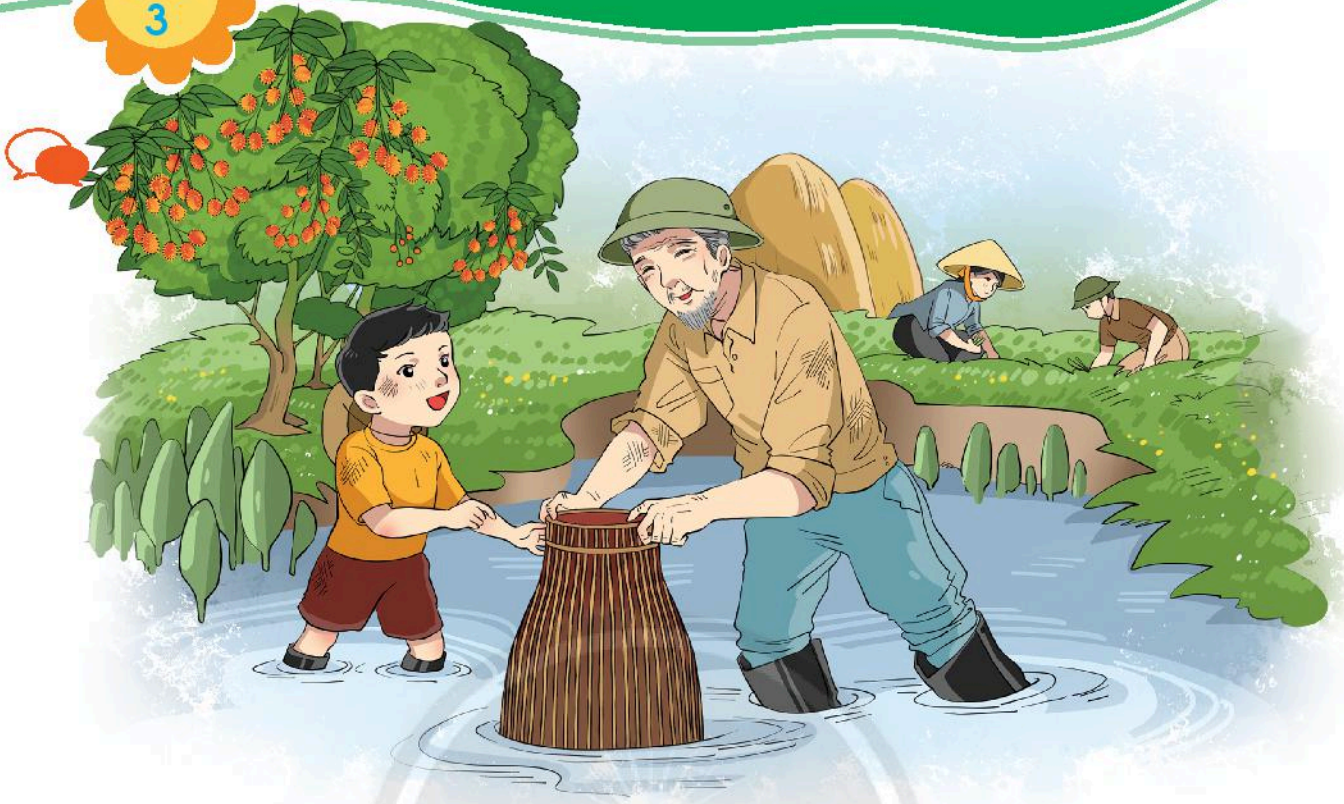


Bà bạn nhỏ đã mua những gì?



Từ gì?





om ôm ơm

đ om
đóm



đom đóm



con tôm



cây rơm



om đom đóm ôm tôm ơm rơm



lom khom



nấu cơm



vàng rộm

Mùi vị của quê nhà

Men theo con rạch nhỏ là thôn xóm
quê em. Về quê, em như đi trong mùi thơm
của cốm và trái cây chín. Bà em bảo đó
là mùi vị quê nhà.



Hãy cho biết tên của bài đọc trên.



Quê em có
dòng sông...



Bài
4

im um



im um



chim sáo

Chân trời sáng tạo
ch im
chim



chùm khế



im chim sáo
um chùm khế



quả sim



tôm hùm



bìm bìm



cái chum

Chơi trò trốn tìm

Không gian ở quê rộng rãi, chơi trò trốn tìm rất thú vị. Bạn có thể trốn sau cây rơm. Bạn cũng có thể trốn trong những bụi sim um tùm. Thật là thích.



Khi chơi trốn tìm ở quê, các bạn nhỏ có thể trốn ở những chỗ nào?



Kể gì?

Quê tớ có...





Thăm quê

Em về quê nội
Thăm ông thăm bà
Sum vầy cô bác
Sau ngày cách xa.

Lên đồi hái sim
Ra đầm câu cá
Kìa trên vòm lá
Ve hát ngân vang.

Gió thơm mùi cốm
Ngọn khói màu lam
Êm đêm xóm nhỏ
Hè vừa mới sang.

Hải Minh



1. Bạn nhỏ trong bài thơ đã làm những gì khi về thăm quê nội?
2. Kể với bạn một vài điều em biết về quê em hoặc nơi em ở.



về thăm quê



Lần đầu đi qua cầu khỉ

1



Về quê, Nam được mọi người rủ đi đâu?

2



Để ra ruộng, Nam phải đi qua cái gì?

3



Nam cảm thấy như thế nào khi đi trên cầu khỉ?

4



Vì sao mọi người đều vui cười thích thú?



ap ăp âp

s

ap

sạp

Chân trời sáng tạo



múa sạp



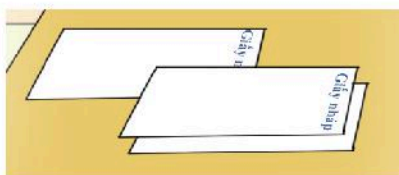
lắp ráp



tập thể dục



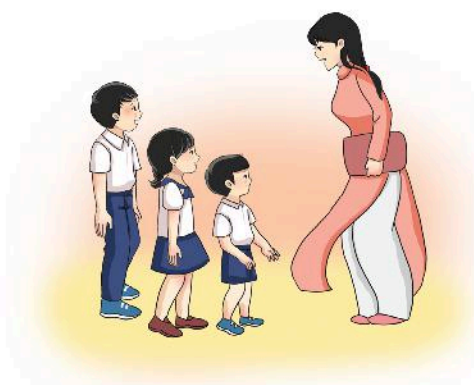
ap sạp ăp lắp âp tập



giấy nháp



ngăn nắp



cao thấp

Tập gọn gàng, ngăn nắp

Từ đầu năm học, cô giáo nhắc chúng em để đồ đạc đúng chỗ. Vâng lời cô, chúng em để mũ nón lên cái kệ, bỏ cặp sách vào học bàn. Cô dặn chúng em cần tập gọn gàng, ngăn nắp mọi nơi, mọi lúc.



Các bạn nhỏ đã sắp xếp đồ đạc như thế nào?



Nói về nội quy.

1. Chia sẻ cùng bạn.



Nội quy

2. Để đồ dùng học tập ngăn nắp.



Bài
2

ep êp



ep êp

ch	ep
chép	

Chân trời sáng tạo



tập chép



xếp hàng

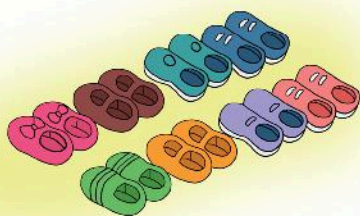
ep tập chép êp xếp hàng



kẹp giấy



đèn xếp



giày dép



nhà bếp

Tập thể dục giữa giờ

Sau hồi trống tùng, tùng, tùng, chúng em ra sân, xếp hàng thẳng tắp. Một bản nhạc vui nhộn vang lên. Chúng em hào hứng tập thể dục giữa giờ. Các thầy cô giáo khen chúng em tập đều và đẹp.



Sau hồi trống, các bạn nhỏ làm gì?



Nói lời xin phép.

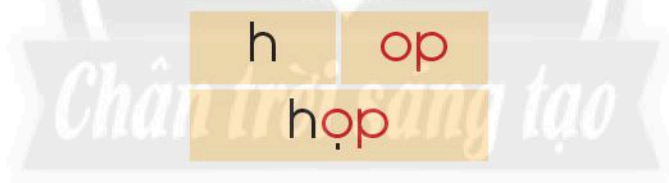


Bài
3

op ôp ớp



op ôp ớp



hộp tổ



nộp bài



lớp học



op hợp ôp nộp ớp lớp



cửa chớp



tốp ca



chóp núi

Hát mừng thầy cô

Cả tháng nay, lớp em hằng say tập văn nghệ. Hội thi *Hát mừng thầy cô* nhân ngày 20 tháng 11 đã đến. Các lớp đều lên sân khấu, múa hát sôi nổi. Lớp em góp vui với tốp ca bài *Cô giáo em*. Hội thi thật vui.



Lớp bạn nhỏ tham gia hội thi gì?



Kể tên bài hát hoặc bài thơ về thầy cô mà em đã đọc.



ip up

nh

ip

nh^{ip}

Chân trời sáng tạo



bắt nh^{ip}



gi^{úp} bạn



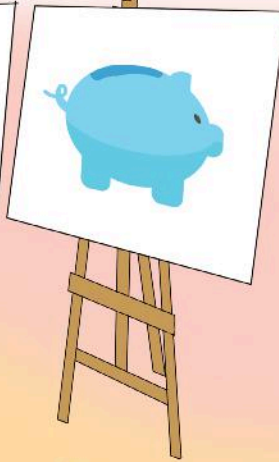
ip bắt nh^{ip} up giúp bạn



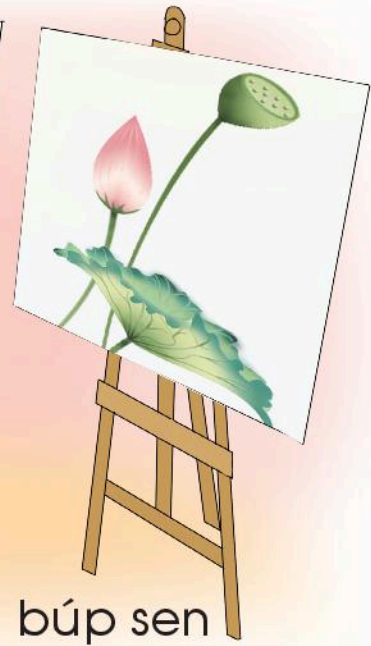
cúp vàng



bìm bịp



múp míp



búp sen

ap
ăp
âp
ep
êp
op
ôp
ơp
ip
up

Chú heo đất của lớp

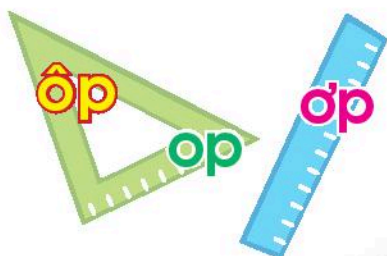
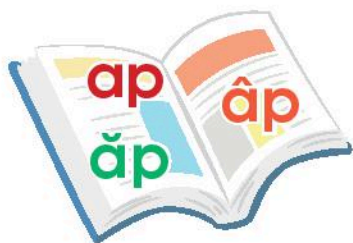
Lớp em có một chú heo đất béo múp míp. Mới về lớp ba tháng, chú đã nặng trĩu. Cô giáo giúp lớp đập heo, góp cho phong trào *Trao góc học tập, giúp bạn học tốt*. Rồi cô bắt nhịp cho cả lớp hát bài *Con heo đất* vui nhộn.



Các bạn nhỏ đập chú heo đất để làm gì?



Lớp em sao
mà vui ghê.



Lớp em

Phòng học lớp em
Gọn gàng, ngăn nắp
Hộp bút, sách, cặp
Sắp xếp đúng nơi.

Lớp của chúng em
Ngân nga giọng đọc
Các bạn cùng học
Múa hát, đùa chơi.

Lớp em thật vui
Thầy cô khen ngợi.

Minh Châu



1. Phòng học của các bạn nhỏ như thế nào?
2. Nói những điều em thích về lớp em.





học tập vui vẻ



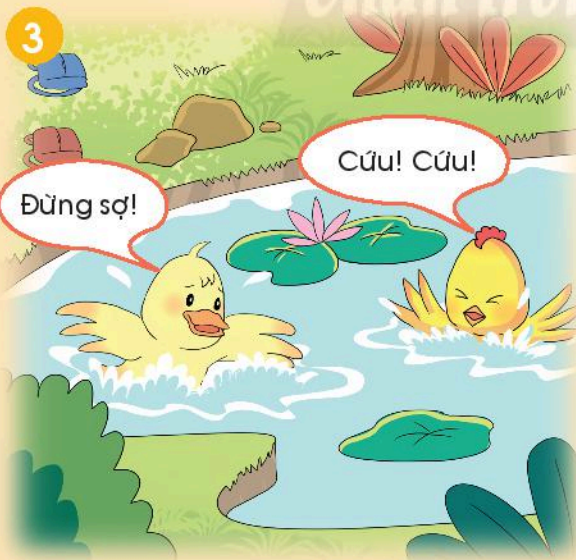
Bạn cùng lớp



Gà làm gì khi gặp cáo?



Vịt làm cách nào để không bị cáo ăn thịt?



Chuyện gì xảy ra với gà?



Gà nói gì với vịt?



anh ênh inh

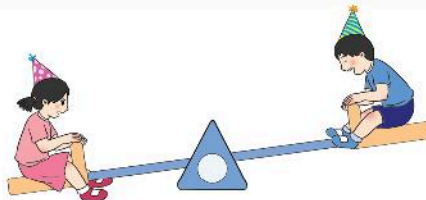
b

anh

bánh



bánh kem



bập bênh



bình



anh bánh

ênh bập bênh inh bình



chụp ảnh



công kênh



gia đình

Mừng sinh nhật ở lớp

Ngày đầu mỗi tháng trong năm học, cô và lớp tổ chức mừng sinh nhật. Nhóm thì bày quà bánh, nhóm thì trang trí bảng. Các bạn sinh nhật trong tháng đều có quà. Cả lớp ăn bánh và chụp ảnh rất vui.

? Lớp tổ chức sinh nhật cho các bạn vào ngày nào của tháng?



Nói lời cảm ơn.

Chúc mừng sinh nhật bạn.



Bài
2

ươu



ươu

h

ươu

hươu

Chân trời sáng tạo



hươu sao



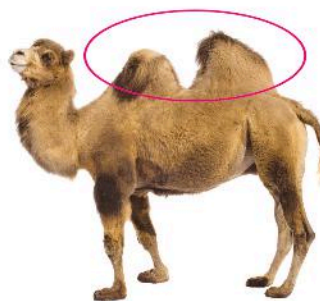
ươu hươu sao



khướu



ốc bươu



bướu lạc đà

Những món quà ngộ nghĩnh

Sắp đến sinh nhật Thịnh, chị Hạnh đan cho Thịnh một cái mũ hình chóp, có đính cục len nhỏ, màu nâu, trông như chú ốc bươu. Chị còn tặng Thịnh cái gối hình chú hươu cao cổ. Thịnh rất thích.



Quà sinh nhật của Thịnh có những gì?



Trò chơi gì?



Bài
3

iêu yêu



iêu yêu

đ

iêu

điều



hạt **đ**iêu



yêu quý



iêu hạt **đ**iêu **y**êu **y**êu quý



Thế giới
bánh kem

bảng hiệu



yếu điệu



thả diều



gia đình thân yêu

Bức tranh tình yêu

Sáng hôm sinh nhật của Diệu, mẹ thấy một bức tranh trên bàn. Bức tranh Diệu vẽ bé và ba mẹ đi chợ Tết. Góc phải bức tranh là dòng chữ *Con yêu ba mẹ nhiều lắm*. Nhìn tranh, mẹ rưng rưng cảm động.



Bạn Diệu đã làm gì nhân dịp sinh nhật của mình?



Nói lời chúc mừng.



Bài
4

uôi ươi



uôi ươi

ch

uôi

chuối



nải chuối



trái bưởi



uôi nải chuối ươi trái bưởi



chuỗi hạt



tươi cười



buổi sáng



tươi cây

anh
ên
inh
ươ
iêu
yêu
uôi
ươi

Sinh nhật của Mích-ki



Cả nhà Minh đi xem phim. Thấy dòng chữ *Chúc mừng sinh nhật Mích-ki*, Minh hỏi. Bố tươi cười đáp:

– Ngày 18 tháng 11 là ngày Mích-ki lên màn ảnh nhỏ. Vì vậy, người ta lấy ngày đó làm ngày khai sinh của chú Mích-ki, con ạ.



Khi đi xem phim, Minh thấy dòng chữ gì?



Nói gì?

Điều mình thích
trong ngày
sinh nhật...





Sinh nhật của em

Sinh nhật của em
Một ngày hạnh phúc
Bao nhiêu lời chúc
Chan chứa mến yêu

Bánh kem sinh nhật
Nến sáng lung linh
Bạn bè vây quanh
Hát mừng tuổi mới

Tươi cười em nói
Cảm ơn mẹ, ba
Cảm ơn bè bạn
Chia vui tặng quà.

Lê Quyên



1. Trong bài thơ trên, em thích những hình ảnh nào?
2. Ngày sinh nhật của mình, em làm những gì?



mừng sinh nhật

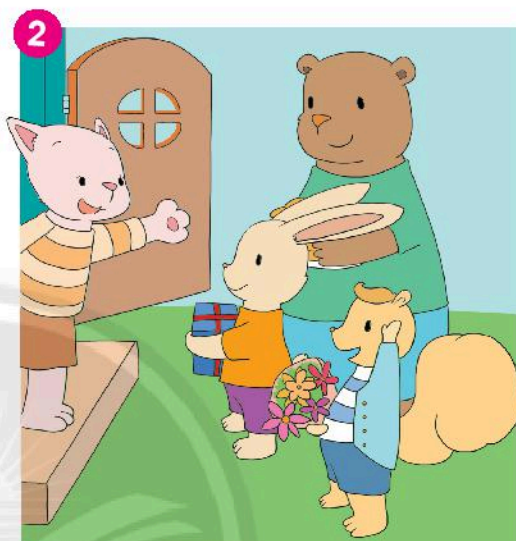
Nhìn – viết: hai dòng thơ cuối.



Sinh nhật đáng nhớ của mèo con



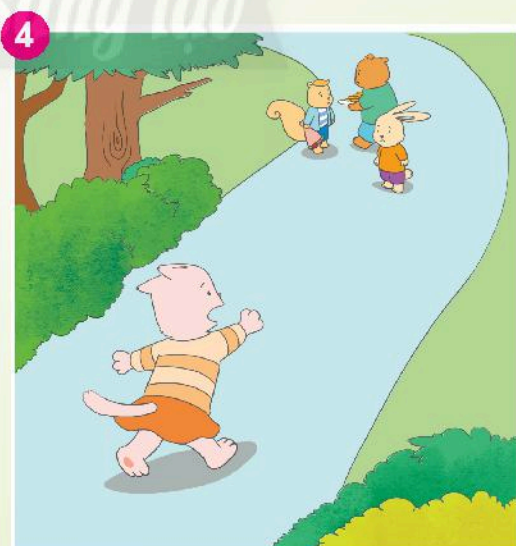
Mèo con đòi váy màu gì?



Các bạn đến nhà mèo con để làm gì?



Mèo con nói gì khi các bạn tặng quà?



Khi các bạn bỏ ra về, mèo con như thế nào?



iêc uôc ước

x

iêc

xiếc



xiếc



đuốc



duợc sĩ



iêc xiếc

uôc đuốc ước duợc sĩ



đậu biếc



thầy thuốc



lược vàng

Ước mơ theo nghề của ông

Ông của An là bác sĩ đông y. Ông nói thược dược, đậu biếc vừa làm cảnh, vừa có thể dùng làm vị thuốc. Cây lược vàng có thể dùng để chữa được nhiều thứ bệnh. An ước mơ sau này trở thành thầy thuốc giống ông.



An ước mơ điều gì?



Nói gì?



Bài
2

iêt yêt uôt ươt



iêt yêt uôt ươt



chiết cành

ch	iêt
chiết	



yết hầu



chuột máy tính



cầu trượt



iêt chiết yêt yêt hầu

uôt chuột ươt trượt

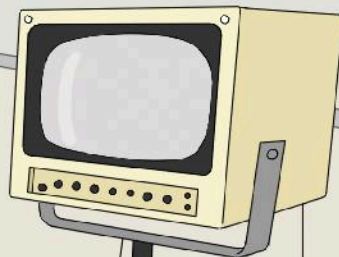
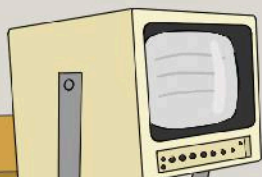


sáng suốt



yết thị

iêc
uôc
ưôc
iêc
yêc
uôc
ưôc



vượt khó

thiết kế

Người sáng chế chuột máy tính

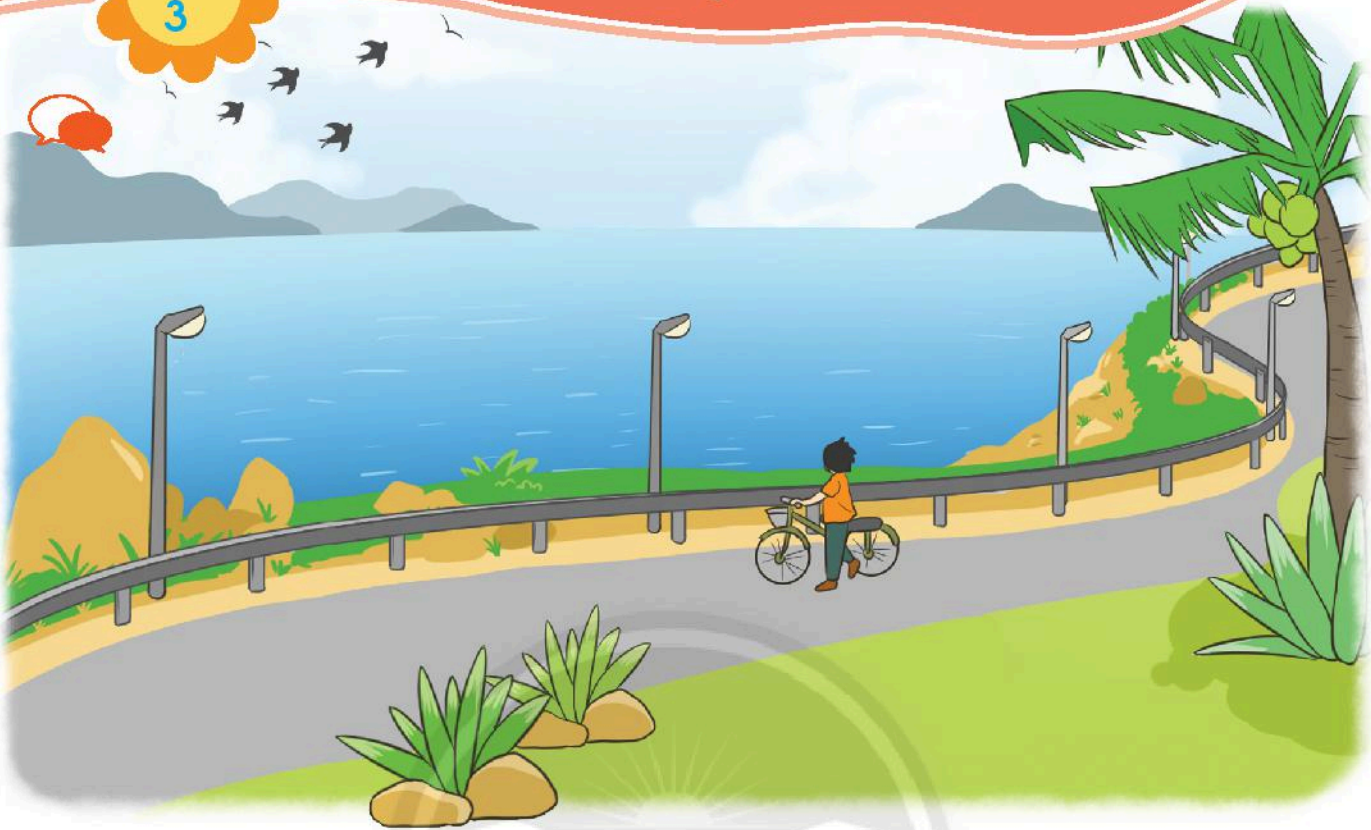
En-gôn-bát là người sáng chế ra chuột máy tính. Vượt qua bao khó khăn, ông đã thiết kế nhiều thiết bị máy tính có ích cho con người. Ông đã để lại cho cuộc đời bài học về tinh thần vượt khó và biết theo đuổi ước mơ.



Ai là người sáng chế ra chuột máy tính?



Ước mơ
tuổi thơ...



iên yên

b

iên

biển



biển



chim yến



iên biển yên chim yến



bóng điện



yên xe



thư viện



thiếu niên

iêc
uôc
ưôc
iêc
yêc
uôc
ưôc
iêc
yêc

Thiên tài Ê-đi-xơn

Ê-đi-xơn là người mang lại đèn điện, xe điện cho con người. Bóng đèn điện của ông được gọi là mặt trời thứ hai.

Khi còn nhỏ, ông hay hỏi về mọi thứ xung quanh. Ham hiểu biết là lí do đầu tiên giúp ông có nhiều phát minh nhất thế giới.

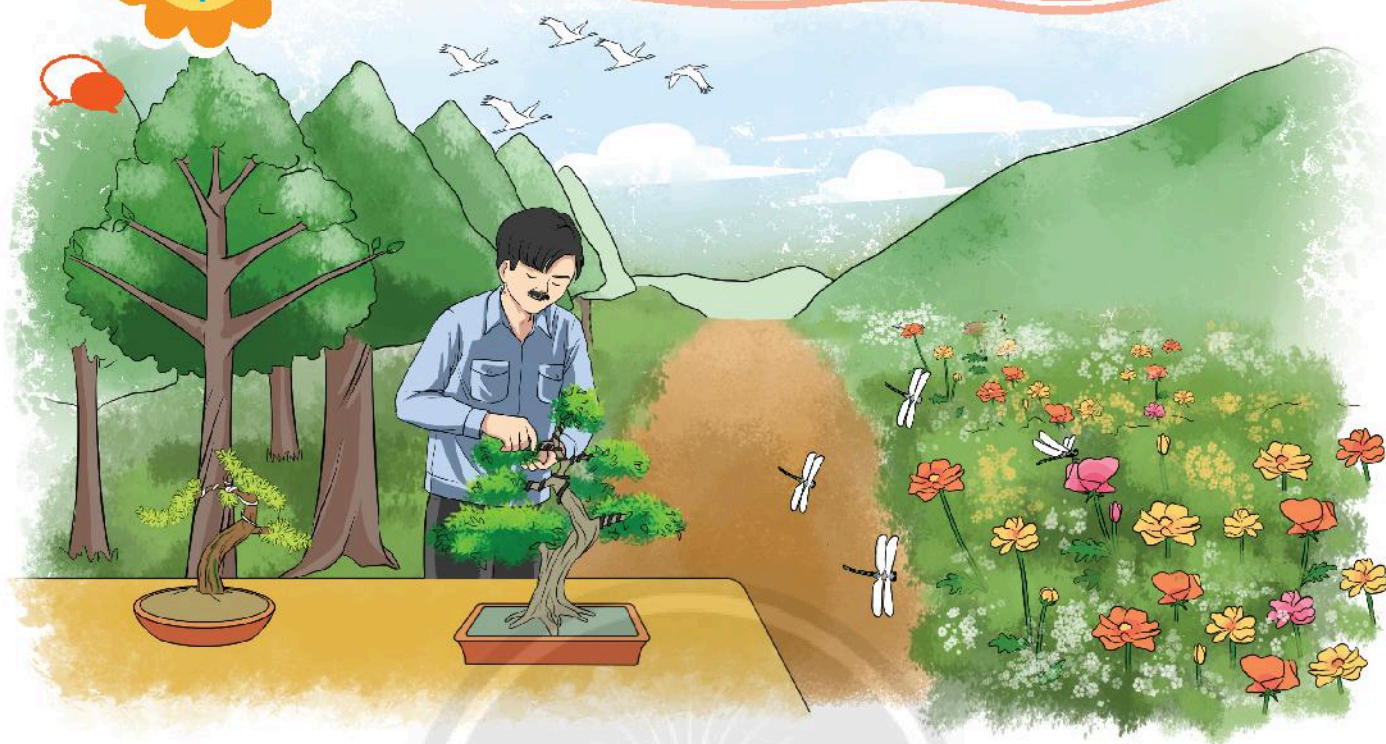


Người mang lại đèn điện, xe điện cho con người là ai?



Từ gì?





uôn ươn

uôn

uốn

Chân trời sáng tạo



uốn dẻo



bay lượn



uôn uốn dẻo ươn bay lượn



chuồn chuồn



vườn rau



cuộn len



mượn sách

Luôn luôn vươn lên

Cha mất sớm, Sác-lô đã phải trải qua tuổi thơ nghèo khổ. Nhưng ông luôn luôn tìm cách vươn lên. Ông đã thực hiện được mong muốn trở thành một diễn viên tài ba.

Ông được mọi người tôn vinh là *Vua hề của thế giới*.



Sác-lô đã thực hiện được ước muốn gì?



Nghề gì?





iêc

uôc

yêt

ước

iêt

iên

ươn

uôt

uơt

yên

uôn

Ước mơ của con

Mẹ ơi, con mơ ước
Được làm chú phi công
Trên ngàn mây xanh biếc
Lượn cùng trời mênh mông.

Mẹ ơi, con mơ ước
Làm cô giáo dịu hiền
Luôn bên trò vượt khó
Để xây xứ thần tiên.

Vuốt tóc con, mẹ bảo
Chỉ cần biết ước mong
Biết cần cù, cố gắng
Rồi con sẽ thành công.

Lê Châu



1. Bạn nhỏ ước mơ lớn lên sẽ làm gì?
2. Mẹ bạn nhỏ đã khuyên con điều gì?

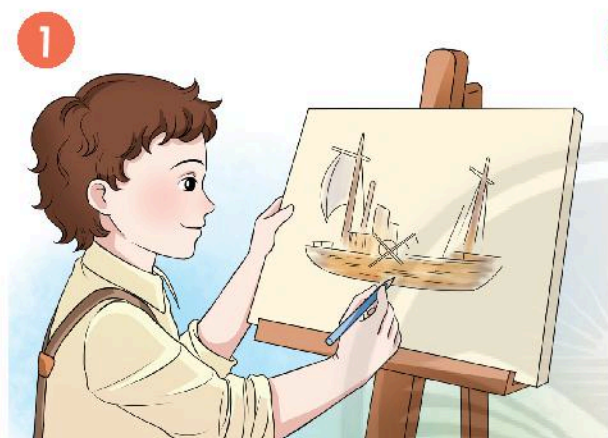


cần biết ước mơ

Nhìn – viết: hai dòng thơ cuối.



Giấc mơ của một cậu bé



Cậu bé thích làm gì?



Cậu bé mơ thấy gì?

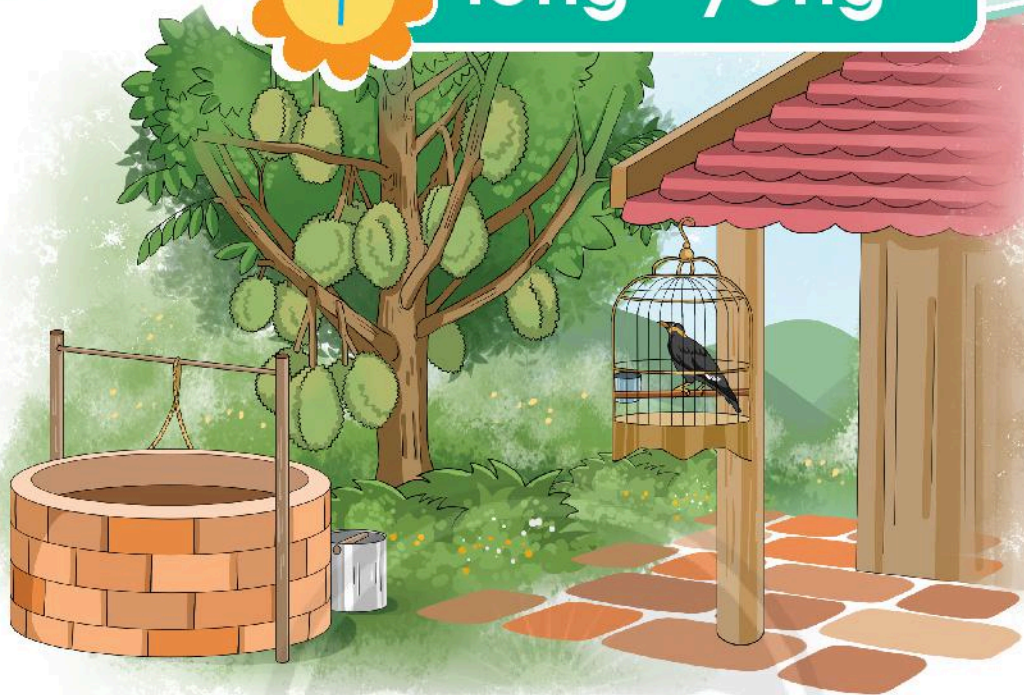
Chân trời sáng tạo



Cậu bé đã làm gì để tạo ra con tàu như trong giấc mơ?



Cậu bé đó là ai?



iêng yêng



sầu riêng



con yêng

iêng sầu riêng
yêng con yêng



cái giếng



riềng đỏ



gõ chiêng



dáng nghiêng

Bắt ngờ

Vừa vào ngõ, bé nghe tiếng kêu:

– Bà ơi, có khách... có khách!

Bé hỏi:

– Bà ơi, ai gọi bà vậy?

– Cháu của bà đó.

Bà vừa tưới nước cho đám
riềng đỏ vừa cười.

Ồ, thì ra là tiếng chú yểng.
Chú đang nghiêng đầu nhìn
bé như muốn hỏi: Bạn cũng là
cháu của bà à?



Chú chim yểng trong bài đọc có gì đặc biệt?



Chơi trò chơi *Thi trồng cây*.



uông ường

ch	uông
chuông	



chuông vàng



phượng vĩ



uông	chuông vàng
ường	phượng vĩ



rau muống



đậu tương



xương rồng



buồng chuối

iêng
yêng
uông
ương

Từ những cái bầu đất

Lâu nay, bé nhìn thấy cây phượng
rợp bóng sân trường. Cây chuông vàng
che mát đường phố.

Bây giờ, khi vào vườn của ông, bé biết
thêm điều mới. Đó là những cái cây cao
lớn kia, trước đây đều ở trong những cái
bầu đất nhỏ xinh này.



Bài đọc nhắc đến những cây gì?





iêm yêm uôm ướm



dừa xiêm

x	iêm
xiêm	



cái yếm



cánh buồm



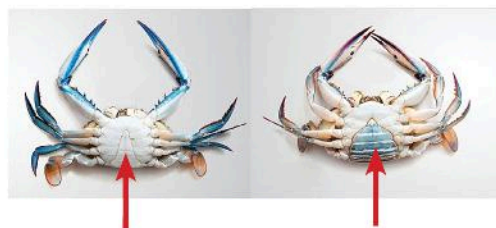
con bướm



iêm dừa xiêm yêm yếm
uôm buồm ướm bướm



cái liềm



yếm ghẹ



muối leo



hạt cườm

iêng
yêng
uông
ương
iêm
yêm
uôm
uôm

Cây trên đảo

Bố của bé công tác ở đảo xa. Về thăm nhà, bố mang biếu ông cây bàng vuông nhỏ. Hôm ra lại đảo, bố đem theo mấy bầu cây hạt cườm, muối leo, dừa xiêm. Bố nói trên đảo cũng trồng được nhiều thứ cây, giống như ở đất liền.



Nhắc lại tên các cây giống mà bố bạn nhỏ mang ra đảo.



Từ gì?

cây bàng

bàng vuông

?





iêp ươp

đ

iêp

điêp



điêp vàng



mướp hương



iêp điêp vàng

ươp mướp hương



diếp cá



cướp cờ



tấm liếp



nuồm nượp

Vườn nhà

Nhà Hiệp có mảnh vườn nhỏ. Mẹ trồng mướp hương, rau diếp cá. Bố trồng táo, hồng xiêm. Mẹ nói cây xanh góp phần chống ô nhiễm. Ngày chủ nhật, Hiệp thường tưới nước, nhổ cỏ cho cây. Cả nhà đều yêu quý mảnh vườn xanh mát.



Nêu tên các loại cây được bài đọc nhắc đến.



Đọc bài Về cây.

iêng
yêng
uông
ương
iêm
yêm
uôm
uôm
iêp
ươp



Vườn ươm yêu thương

Yểng hát riu rít
Yêu lắm vườn ươm
Điệp vàng, phượng đỏ
Cổ yếm, hạt cườm.

Dừa xiêm, mướp hương
Nhuộm ngời màu nắng
Sen hồng, mai trắng
Lóng lánh giọt sương.

Tiếng chim rộn rã
Vườn ươm yêu thương.

Lê An



1. Kể tên các loại cây mà bài thơ nhắc đến.
2. Em thích loại cây nào nhất? Vì sao?



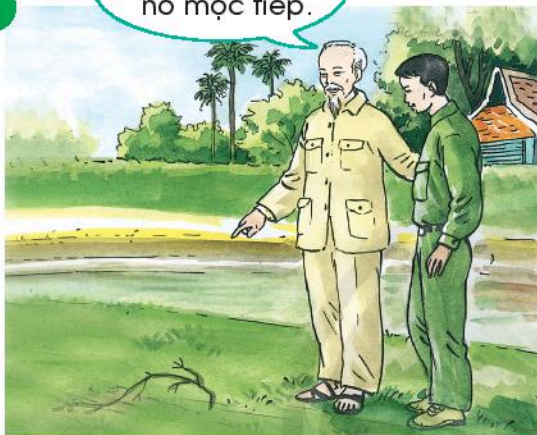
yêu quý vườn ươm

Nhìn – viết: hai dòng thơ cuối.

Khúc rẽ đờ

1

Chú trồng cho
nó mọc tiếp.



2

Chú nên làm
thế này.



Khi đi dạo trong vườn,
Bác Hồ nhìn thấy gì?

Bác chỉ cho chú cần vụ
điều gì?

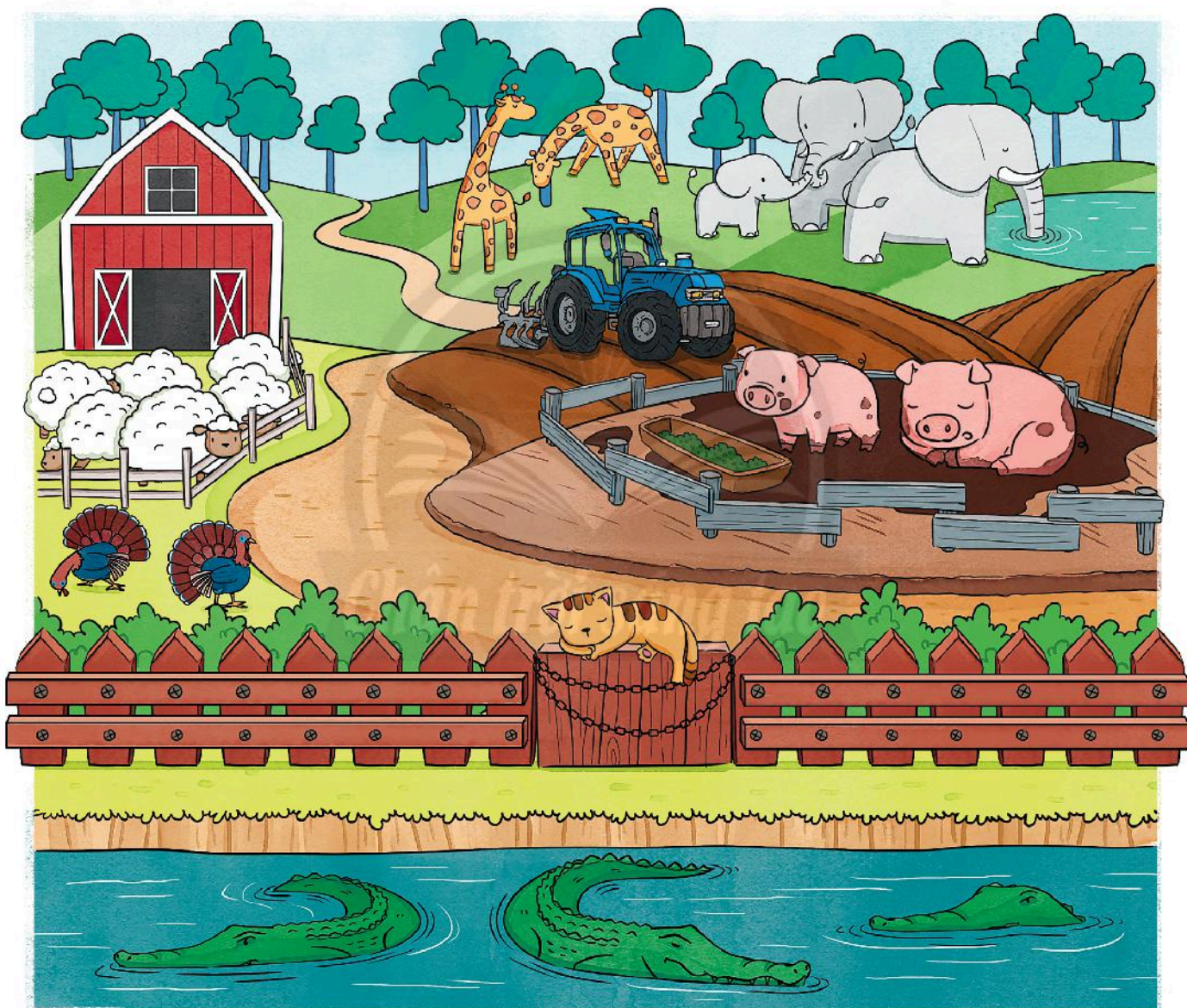
3



Khi vào thăm vườn Bác, các bạn thiếu nhi
thích chơi trò gì?



Nêu tên các con vật có trong bức tranh.



Viết vào vở tên hai, ba con vật em tìm được.



Ai gõ cửa?

Một ngày yên ả
Bên cửa khép hờ
Bé ngồi đọc sách
Cún nằm ngủ mơ.

Nghe tiếng gõ cửa
Cún liền dạ thưa
Chạy ra chào khách
Chỉ thấy nắng trưa.

Lại nghe xịch cửa
Cún ngó ra ngay
Thì ra bạn gió
Mỉm cười nhận sai...

Phạm Hải Lê



1. Tìm trong bài thơ tiếng có vần **ai**, **ay**, **ây**, **ao**.
2. Bạn nhỏ trong bài thơ đang làm gì?



ngồi đọc sách

Nhìn – viết: khổ thơ thứ nhất.

Bài 2

Ôn tập 2



Nêu tên các đồ vật có trong bức tranh.



Viết vào vở tên hai, ba đồ vật em tìm được.



Ai được bút tặng bút thần?



Ngày xưa có một chàng trai tốt bụng. Chàng có tài vẽ đẹp.

Bút thấy vậy, liền tặng anh một cây bút thần. Anh cầm bút vẽ hình gì, lập tức hình vẽ đó biến thành vật thật. Bút dặn chỉ được dùng bút làm việc tốt.

Vâng lời bút, anh vẽ trâu bò, cây chuối,... cho dân làng. Rồi anh đi khắp nơi giúp đỡ mọi người.



Chân trời sáng tạo Theo **Truyện cổ tích thế giới**



1. Tìm trong bài đọc tiếng có vần **iên**, **ước**, **iêc**, **ươi**.
2. Nói một câu có từ ngữ chứa tiếng em tìm được ở bài tập 1.

M: Chúng em làm **việc** tốt.



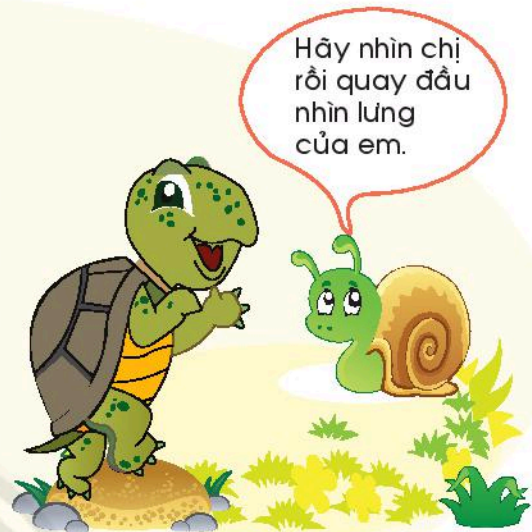
làm việc tốt

Nhìn – viết: Vâng lời bút, anh vẽ trâu bò, cây chuối cho dân làng.

A. Đọc bài sau:

Rùa con tìm nhà

Có một chú rùa con đi tìm nhà của mình. Chú đến hỏi cô ong, bác thỏ. Họ đều lắc đầu không biết. Rùa bơi xuống sông tìm nhưng vẫn chẳng thấy. Cuối cùng, nhờ chị ốc sên, rùa biết được nhà của mình. Đó chính là chiếc mai chú mang trên lưng.



Theo Hoa Niên

Dựa vào bài **Rùa con tìm nhà**, thực hiện các yêu cầu sau:

1. Đánh dấu ✓ vào ô vuông trước ý em chọn.

a. Bài đọc có mấy tiếng chứa vần **ơng**?

☐ hai tiếng

☐ ba tiếng

☐ bốn tiếng

b. Ai chỉ cho rùa con thấy nhà của mình?

☐ cô ong

☐ bác thỏ

☐ chị ốc sên

2. Chọn từ ngữ thích hợp thay vào ô vuông.

biết được nhà của mình, đều lắc đầu không biết

– Cô ong, bác thỏ ☐

– Chú rùa con ☐

B. Đọc bài sau:

Khúc nhạc ban mai

Mặt trời thức dậy
Vén bức màn mây
Nghe vang rộn rã
Tiếng chim gọi bầy.

Véo von chim sáo
Lích chích chim sâu
Chào mào lãnh lót
Gù gù bồ câu.

Sơn ca thánh thót
Trên cành mê say
Đàn sẻ riu rít
Rộn vang vòm cây.

Thanh An

C. Chính tả:

1. Chép hai dòng cuối của bài **Khúc nhạc ban mai**.

2. Chọn chữ thích hợp thay vào ô vuông.

- c hoặc k:

con iến

con á

qua đầu

- ng hoặc ngh:

củ ệ

con é

ngủ ơ

- g hoặc gh:

bàn ỗ

cái ế

i bài

MỘT SỐ THUẬT NGỮ DÙNG TRONG SÁCH

	<i>Trang</i>
B	
bài	117
bài đọc	135
bài thơ	128
C	
câu	183
chữ	42
D	
dòng thơ	159
K	
khổ thơ	181
T	
tiếng	181
truyện	29
từ	175
từ ngữ	183
V	
vần	181

*Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn
các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn
trong cuốn sách này.*

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng thành viên NGUYỄN ĐỨC THÁI
Tổng Giám đốc HOÀNG LÊ BÁCH

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập PHAN XUÂN THÀNH

Biên tập nội dung: VÕ THỊ THU CẨM – NGUYỄN THỊ THU TRANG

Biên tập mỹ thuật: THÁI HỮU DƯƠNG

Thiết kế sách: TRẦN NGUYỄN ANH TÚ

Trình bày bìa: THÁI HỮU DƯƠNG

Minh hoạ: NGUYỄN NGỌC ĐAN THANH – BÙI THỊ THANH TRÚC

Sửa bản in: LÊ THỊ THẢO – NGUYỄN THỊ THU TRANG

Chế bản: CÔNG TY CP DỊCH VỤ XUẤT BẢN GIÁO DỤC GIA ĐỊNH



Bản quyền © (2020) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

TIẾNG VIỆT 1 – TẬP MỘT

Mã số: G2HH1V001M20

In bản, (QĐ) khổ 19 x 26,5 cm.

Đơn vị in: địa chỉ

Cơ sở in: địa chỉ

Số ĐKXB: 06-2020/CXBIPH/7-1602/GD.

Số QĐXB: .../QĐ- GD - HN ngày ... tháng ... năm 20...

In xong và nộp lưu chiểu tháng ... năm 20...

Mã số ISBN: Tập 1: 978-604-0-19578-4

Tập 2: 978-604-0-19579-1